NĂM THỨ MƯỜI BỐN — SỐ 2575 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY THỨ SÁU 15 OCTOBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao.	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9 00	4 . 50	2 . 25	
Ngoại-quốc.	14 00	7 . 00	3 . 50	
Các làng và các công-sở.	10 . 00	5 . 00	2 . 50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphiques : TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE n° 150

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 667

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$12 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$20 la li ne

Tình thầy trò đời xưa và tình thầy trò đời nay

II

Đến bây giờ thì phép học đã đổi mới, cách dạy cũng khác xưa, các thầy công của chính-phủ bổ ra, thì phần nhiều tuổi hãy còn ít, duyệt lịch chưa được nhiều, phẩm-hạnh chưa giữ được đứng đắn, lối ăn ở, cách nói năng, chưa đủ làm khuôn mẫu cho người khác theo, và chưa đủ khiến cho người khác sinh lòng kính phục, và theo cách học ngày nay, ở các trường sơ-học, thì mỗi thầy dạy một lớp, ở các trường trên, thì mỗi thầy dạy một môn, một đứa trẻ ở khi bắt đầu đi nhà trường, cho đến lúc thành nghiệp học, phải qua trong tay biết bao nhiêu thầy (không phải như lối học của ta xưa, chỉ chuyên có một môn văn-chương, người ta chỉ chuyên học một thầy mà nghiệp học cũng thành cũng đỗ đến cử nhân tiến sĩ), cái công tác thành của thầy cũng không lấy gì làm to làm nặng, thì cái lòng cảm mến của trò cũng không lấy gì làm thiết làm sâu. Ấy là chưa kể những người tuổi còn trẻ, tính còn ham chơi, chưa biết trọng cái chức vụ của mình mà vui lòng dạy dỗ, đối với học trò, chẳng có chút tình yêu quí, chẳng chịu lựa cách cho học-trò hiểu dễ biết mau, cho việc học của học-trò được chóng tấn-tới, chẳng qua chỉ một ngày hai buổi, có mặt ở nhà trường, đủ bài vở, đủ thì giờ, cho quan trên khỏi trách cứ, thế là xong cái công việc của mình. Còn đến các thầy dạy tư, cũng có người thi chuyên vì một nghề đỗ lợi để mưu sinh, có người thi hoặc vì còn đợi thi cử cao hơn nữa, hoặc vì chưa có công việc làm, nhân được cái thì giờ nhàn rảnh, thì cũng dạy cho đỡ buồn mà lại kiếm thêm chút bổng lợi nữa (cũng như cái lối đi dạy học của các ông tú ông đồ ta xưa kia); cũng có người thì hiện đã có công việc, nhưng những lúc thì giờ nhàn rảnh, hoặc là buổi tối, hoặc là ngày lễ, mỗi ngày bớt ra vài giờ đi dạy học, cũng là một cách sắp đề « kiếm xu ». Ấy các thầy dạy học đời nay, phần nhiều chỉ lo hết cái chức nghiệp và đủ cái thì giờ của mình, thì có người thật có lòng săn sóc với học-trò, thật vui lòng tác thành cho học-trò, như phần nhiều các thầy ta xưa kia.

Thầy đối với trò, chẳng qua chỉ chiếu lệ cho xong việc, không có nghĩa nặng ân sâu. Cho nên trò đối với thầy, rất là thờ-ơ nhạt nhẽo, không có chút cảm-tình gì, chỉ khi ở trong lớp học, thì phải giữ phép nhà trường, phải chào hỏi thưa bẩm, cung kính lễ phép, còn thì cả năm không bước chân đến nhà thầy, đôi khi có gặp thầy ở đường, cũng giả bộ làm lơ, chẳng khác gì người dưng nước lã. Thầy thấy trò phần nhiều có ý tệ bạc hỗn hào như thế, thì lại càng sinh lòng chán, sinh lòng ghét, mà về sự dạy bảo, lại càng không chăm chỉ, chỉ qua loa xong chuyện thì thôi.

Nói tóm lại, thầy trò đời nay đối đãi với nhau, thật không được chu-toàn thành thực như thầy trò đời xưa. Xét kỹ cái nguyên nhân, thì tại thầy một nửa, mà tại học trò cũng một nửa. Cảm tình của thầy trò không được đằm thắm, phong tục thành ra kém trung hậu đã đành, mà về sự giáo-dục cũng có phần thiệt hại. Làm thầy tưởng nên nghĩ rằng theo cách dạy và cách học đời nay, một mình thầy vẫn không tác thành nổi được người, nhưng mà việc giáo-dục là một việc rất cần thiết ở xã-hội ta bây giờ, cái trách-nhiệm của thầy giáo, lại là cái trách-nhiệm rất quí báu đối với dân với nước. Trên đó của nước Việt-Nam, toàn trông cậy vào bọn thiếu-niên sau này, mình đã dấn thân vào giáo giới, thế là mình đã nhận lấy cái trách-nhiệm quí báu để dạy dỗ bọn thiếu-niên, dìu dắt bọn thiếu niên, bọn thiếu-niên học hành mau tiến-tới được phần nào, thì sự tiến bộ của nước càng mau được phần ấy, cái trách-nhiệm làm được trọn vẹn, cái vẻ vang của mình ở đó, tức là cái vui thú của mình ở đó, há nên thấy những chuyện nhỏ nhen lặt vặt mà sinh lòng chán nản, sinh lòng hờn oán, không vui lòng để lo làm hết cái bản phận của mình. Làm học-trò thì tưởng nên nghĩ rằng: tuy theo cái lối học bây giờ, không phải chuyên nhờ một thầy mà thành được nghiệp học, và theo cái cách sinh hoạt ngày nay, thì các thầy dạy tư, thế phải tính tháng thu tiền học-phí, nhưng mà đối với người làm ơn của mình, một chút cũng không nên quên, phương chi thầy chịu biết bao nhiêu khó nhọc, nỡ chí cho mình, rèn tài cho mình, dìu dắt mình ở trong việc học, mình sau này mà được thành thân người, được vui sướng suốt đời, đều là công ơn của thầy, cần của miệng ta thường nói: nhất tự vi sư; ta há nên nghĩ rằng học it học nhiều, bay là tiền trao cháo múc, chẳng qua là sự mua bán, mà đối với thầy, không có chút cảm tình, không có lòng tôn kính, khiến cho tình thầy trò một ngày một nhạt, đạo thầy trò một ngày một suy, làm mất hết cái thói trung hậu của ta ngày xưa, mà lại đắc tội với đời sau rằng tự mình phá đổ mất cái nền phong hóa cũ. Thầy trò ta bây giờ nghĩ sao?

H. T. B.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 12 Octobre 1926

Nước Pháp

Tại nhà ngân-hàng

Báo *Excelsior* có nói nhà Pháp-quốc ngân-hàng bắt đầu mua tiền-tệ ngoại-quốc ngày 18 octobre này.

Cái phong trào phản-đối bình-dịch

Đã có lệnh tra xét về việc ông nghị viên về đảng cộng-sản tên là Clamamus quản-lý nhà báo *le Cousorit* về việc xui giục quân lính bất tuân thượng-lệnh.

Một cuộc bay

Các phi-hành đại-úy Bernard và Gaillaud dùng thử phi-cơ định bay từ Marse lie đến Madagastar.

Nước Đức

Việc cựu hoàng-gia

Sau khi quan tài-chánh bộ thượng thư trình bày mọi lẽ về việc điều-đình với cựu hoàng-gia, đảng cộng-sản xin nghị-viện bỏ về ung chuẩn một khoản tử ý không tin cậy tòa nội etc. Nghị-viện bàu giao việc ấy cho ban hội-đồng chánh vết. Ban hội-đồng ấy ưng bản dự thảo giao-ước với cựu hoàng-gia Đảng xã hội không bỏ về quyết nghị việc ấy.

Việc trả binh

Quan thượng-thư Đức về các miền trả binh, là M Bell có đọc một bài diễn-văn bết các bày tỏ mọi lẽ nên bãi việc trả binh, nói rằng nếu cứ để trả binh không sao thi-hành cái chánh-sách để-huề được mà sẽ sinh ra lắm việc lôi-thôi.

Nước Anh

Đảng lao-động

Đảng lao-động đã họp cuộc hội-nghị thường niên ở Margate. Ông hội-trưởng công kích việc hành-động của các nhà lính tụ ở bắc-bộ nước Anh. Hội-đồng bỏ 2.706.000 vé đối với 349 000 vé phản kháng một khoản bàn về việc đoàn công sản kết-liên với đảng lao động.

Việc thương mại

Số nhập cảng về tháng septembre được 101.700 000 livres sterling, hơn tháng septembre 1925 được 4 triệu. Số xuất cảng, được 80.600.000 livres, giảm hơn 10 triệu livres

Một bài diễn-văn

M. Wasson, phó thượng thư bộ Ngân-khố, đọc một bài diễn-văn tại hội các nhà chủ ngân hàng ở Kansas city có nhắc lại khi nào việc tài chánh Âu-châu hồi-phục lại, thì Hoa-kỳ sẽ cho Âu châu vay tiền. Ông có nói số tô thuế ở nước Pháp, nước Bỷ, và nước Ý nặng hơn ở Hoa kỳ; ông có nói nước Pháp rất tốn kém về việc tu-phục các miền tàn phá. Ông lại nói nước Pháp đã lập được một tòa nội-các có đủ đại-biểu các đảng, thì đã có cơ chỉnh-đốn được tiền tệ.

Sau cùng ông nói việc kinh-tế nước Pháp phát-đạt, chắc là có cơ chỉnh-đốn được việc tài chánh.

Nhật-bản

Cuộc giao-tế với Nga

Nay mai các viên chánh phái bộ Nhật sang Moscou điều-đình hẳn giao-ước về việc đánh cá sẽ phải triệu về Tokio để bàn với chánh-phủ về mọi việc điều đình.

Đóng tàu

Xưởng tàu *Mitsubishi Shippard Co* sắp đóng hai chiếc tàu cho hộ thương thuyền nước Nga.

Phi-luật-tân

Việc buôn sắc vật

Hội Liên-hiệp các nhà giồng mía độ trình quan Toàn-quyền, ông nghị-trưởng nguyên lfo nghị viện, ông nghị-trưởng thứ dân nghị-viện một lá đơn xin bãi bản dự án về việc bảo-hộ các nhà chăn-nuôi, định tăng tiền thuế nhập-cảng súc-vật. Trong đơn ấy có nói chỉ có Đông-dương là có thể sung súc vật cho Phi-luật-tân.

(Indopacifi)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Nhờ quí báo làm ơn chỉ bảo lên báo chương giúp tôi việc như sau này:

Năm 1924 vợ tôi đẻ ở nhà thương tỉnh T. N. (Bắc-kỳ) một đứa cháu gái. Từ bấy đến nay cháu vẫn chưa có giấy khai sinh. Vậy bây giờ muốn cho cháu có giấy khai sinh thì phải làm thế nào, xin quí báo chỉ bảo giúp cho.

LỜI ĐÁP. — Đẻ ở nhà thương tỉnh thì việc khai sinh là phận sự của người làm quản-lý nhà thương ấy (tức là ông thầy thuốc nào đứng quản trị nhà thương). Vậy bây giờ chỉ việc đến bắt người thế ba coi việc vào sổ sinh mà lấy một bản khai sinh. Nếu người quản-lý nhà thương quên không khai sinh tức đứa bé ấy đi, thì bây giờ phải xin với Tòa-án độ nhất cấp ở tỉnh ta cho quan hành chính sở tại điều tra xem có đích thực hay không rồi tòa án sẽ cho phép người thế ba được vào sổ năm nay và ghi cả vào đó sổ năm nọ để nó nữa.

Ph. h-L.

Tự do diễn đàn

Lại câu chuyện về ngạch thừa-phái

Bỉn quán lại tiếp được bức thư sau này của ông Đặng tiệm Đạt.

Thưa ngài,

Vì việc trần tích của ngạch thừa-phái, vì tôi gây nên một phen bút-chiến, thành ra quí báo cứ chịu phiền đăng luôn các bài của các phái, mà các bài ấy phần nhiều là họ công kích tôi,

Xin thưa trước ngài biết rằng trước khi tôi khởi xướng, tôi vẫn biết tất thế nào cũng có người tranh lòng mà công kích, nhưng tôi có ý chi đâu; vì những sự mắt tôi trông thấy, tai tôi nghe thấy về ngạch thừa-phái có nhiều sự éo le thiên lệch, cho nên tôi phải nói. Những người công kích tôi đó chẳng qua là họ hiểu lầm, hoặc cũng có người ăn dở ương ngô đối mà nói chơi. Họ nói những câu vô nghĩa lý, những giọng rất đê hèn; họ không biết xem toàn đề những bài của tôi, mà chăm chước mạch lạc, họ đọc câu nào thì bắt nghĩa một câu ấy, rồi họ đoạn chương thủ nghĩa mà chỉ trích tôi. Đối với những hạng người như thế, thì tôi cần chi phải tự họ mà đối lời với một người nào.

Tựu trung có một bài của ông Ái-Hoa là người bạn đồng nghiệp với tôi, cũng vì hiểu lầm như thế, mà công kích lại tôi. Tôi vị nghĩa đoàn thể mà phải phản trần lại, để dung hợp cùng nhau, cho trong đồng bối khỏi sinh ra áo cảm. Tiếc thay lời phản trần lại đó chỉ là nước đổ lá khoai, mà trên một số báo của quí quán lại thêm được một ông văn-chương tuyệt diệu của ông Ái-Hoa đáp lại tôi một chuyến nữa, lời lẽ rất là cao kỳ, ý tứ sự kỳ thâm thúy. Ấy văn chương ý nhị của một ông tân học (đây là trỏ riêng vào tác-giả) như thế đấy, khiến cho một nhà hay bình phẩm nhân vật phát ra một câu rằng: « Cũng khác gì như lối đối câu người hàng xôi chè o, hay thằng bé bán bánh tây, vì lý khuất từ cùng, ăn giờ những lối đối đục chấm nước cáy » Tôi có phải là người trong câu phẩm bình nghiêm khắc như thế mà cho là lọt tai đâu; Người ta chê một người trong ngạch thừa phái, tức là ba cập đến chúng tôi đó. Dù ông Ái-Hoa phản đối với tôi mặc dầu, dù ông hay dở thế nào cũng mặc, tôi đối với ông ta vẫn có chút tình đoàn thể. Ông ta không biết bụng cho tôi, mà cố tình bài bác tôi, là tự ông ta không theo xử trí cùng nhau, chứ tôi không lưu ý gì về sự hiềm khích ấy. Bởi vì ai, và bao giờ cũng vậy, tôi vẫn phân minh về sự ông ta với vàng nóng nảy để cho người ngoài lăng nhăng nghị luận Quả thế thật! Nếu ông ta không bài bác tôi, thì làm gì có dư luận về sau. Những bài diễn-luận ấy tuy tôi chỉ coi là những lời nói phiếm của mấy người vô-trí vô thức, ngồi rồi mấy mồm, nhưng xét ra nếu anh em trong nhà có chống chọi lẫn nhau, thì kẻ ngoài đường mới thừa cơ mà chõ vào được.

Ông Ái-Hoa lại cố buộc cho tôi một điều là tôi ghen tị với ông ta. Thế thì ông ấy lầm to. Duyên ai phận nấy, chức nào tôi ghen gì với ông ấy. Tôi nói là nói về sự hết sức hèn. Vì khiến ông ta xử cái địa vị như chúng tôi, thì phỏng ông ta có thể nhịn nói được không?

Ngoại ngạch thừa-phái ra, ông Nguyễn-khắc-Chính nói mấy câu cũng đúng đấy. Duy ông ta chê tôi là ỷ lại người trong giồng tôi thì không chịu. Tôi xưa nay vẫn trọng nghề bình lắm. chỉ tiếc rằng nhà binh nước ta yếu hèn mà thôi. Nước ta sở dĩ phải nhờ sự bảo hộ ở dưới là cốt ba sào, cũng là tại rằng — trừ sự tư tưởng và học thuật ra — binh gia cũng có một phần trách nhiệm rất quan hệ vào đó. Thế mà tôi xem ra các binh gia Thái-tây như nước Pháp thì oanh oanh liệt liệt là dường nào, mà các binh gia nước ta thì thế nào? Tôi thấy ông Chính kể một vài ông trong binh gia để tự hào cho ngạch binh mà tôi phải thở dài. Và lại các binh gia nước ta mà làm nên quan lại có thanh tra thì cũng có nhiều, chứ chức thanh-tra và tri-châu đã thấm vào đâu. Như vậy thì ai là ỷ lại? — và ai ngồi trong giồng? Tôi tiếc rằng ông Chính đã biết ngạch binh là đáng trọng, mà lại không biết tự cường thêm lên, để khỏi phụ công người Pháp đến lạ, đem cho nhà binh được thành tài, và khỏi phụ lòng quốc dân trông cậy vào nhà binh được tiến bộ. Ông ta đã vội chi khoa đại cái thanh thế một vài nhà binh đã làm nên thanh-tra và tri-châu, và cái lòng mỉnh-thính « Lục-quân suất đội sung Nam-Bắc lưỡng-kỳ binh gia đồng lưu trường giáo-học » của ông ta.

Ngoài ông Chính ra, thì họ thêm mạ tôi còn nhiều, có kẻ nói hiền nhiều, cũng có kẻ nói thâm vọng. Nhưng rất cục lại thì đều là những người chẳng hiểu nghĩa lý gì, họ đàn nói đấy để bôi xấu nhau, thì mặc tình tôi còn chút thì giờ vô ích nào mà đôi đáp với họ, vì không xứng đáng mà đối đáp với họ, vì không xứng đáng mà đối đáp, và lại làm phiền công-việc của quí quán. Tuy vậy, nếu tôi cứ im đi, thì những người biết cho rằng tôi đánh, những kẻ mạ nhục lại tưởng rằng câu hay cũng kích tôi là đắc sách lắm. Vậy nên tôi lại vất bút này để ngài biết, và xin ngài công bố cho.

Như câu nói: « Ông Cách phê nợ, ông Phó phê kia cũng là người làm giấy » Tôi tưởng các ông chánh-chức để trông nom lý-hội những công việc đại đoạn, chứ có phải là người làm cái công việc của các thuộc viên đâu! Thế mà đến như câu: « Người nào và người lúy-phải cũng là người làm giấy », câu ấy thì lại càng vô lý bết bao? — Lại như câu phàn bì các ông thừa với các ông phán cũng như các ông phủ huyện với các ông công-sứ, thì thật cổ-lỗ hội nọ sĩ làm nữa. Thế cho họ không bết so sánh quan Toàn-quyền với các quan công-sứ, cho đến quan Giám-binh cho họ khác nhau tự nào, mà cũng làm ông Thanh-tra thương-hạng hồ vào tăng sự cổ giám-binh? Nói tóm lại, thì trò những câu quan đương cầu mất công sở ra, bất cứ là phủ huyện hay là các đại-biểu, còn những thuộc-viên thì nhất luật như nhau cả.

Đến như việc xin tăng trong thi họ lại viện lẽ này lẽ khác để bài bác lời thỉnh-cầu của tôi. Than ôi! Kẻ kia có ác cảm gì với người thừa-phái chúng tôi, mà chực phá hoại cái công ấy của chúng tôi như thế? Ấy là chúng tôi mới xin mà chưa được, chứ nếu nhất dân được ngay như thế hoặc gần như thế thật, thì họ tức tối với chúng tôi đến đâu! Biểu đó thật đã hiển nhiên lắm.

Thế mà họ lại còn bảo tôi là ngông cuồng, là ích kỷ? Hèo là ngông cuồng, thì chỉ những kẻ nào vẫn đồng loại với nhau, may chăn gặp dịp hơn được một tị mà đã vội coi mình là to, thì mới là ngông cuồng thôi, chứ chúng tôi chúng ngông cuồng chút nào cả. Bảo ích-kỷ, thì họ xuất điểm. Tôi có thỉnh cầu là thỉnh cầu cho cả các bạn đồng-nghiệp của tôi. Nếu sự thỉnh cầu ấy có kết quả hay ra, nghĩa là được cao lương và chóng thăng, thì tất cả các bạn đồng nghiệp tôi bất cứ đi đường nào xuất thân đều được hưởng cả, chứ có ích riêng gì cho tôi.

Trong các bài công kích tôi, đại loại vô-lý như thế cả, đây là tôi trích vài câu đáng nói đấy thôi. Ấy những người ý kiến đã hẹp hòi như thế, tư-tưởng đã kèn hẹp như thế, mà mỗi khi cất miệng ra, lại nói toàn những giọng cao thượng, rằng « đạo-đức » kia! rằng « văn-minh » kia! rằng « mưu đồ cuộc lớn » kia! Chao ôi! Những hạng người ngu gì thì bỉ như thế thì còn « đạo-đức » ai? còn « văn-minh » gì? còn bỷ « mưu đồ cuộc lớn » gì? Cổng qua họ cũng xem được mấy bài trong báo rồi bịp họ nói phỏng ở ngoài miệng mà thôi, chứ kỳ thực ra, thì những hạng người ấy có biết gì? Tôi lại buồn người nhất là câu ông Khuất-như-Khôi bảo ông Ái-hoa: « Học-thức ông đã được là mấy mà ông dám tự đắc vênh vang... » Như thế thì thật là khỉ chê mèo lắm lông quá. Xem văn chương và ý tứ của ông ta thì chẳng hơn gì ông Ái-hoa, vậy mà ông ta « còn khua môi múa mỏ, sao cho tránh khỏi những sự mỉa mai trên trường ngôn-luận. Tôi chẳng ông ta cũng rõ được nhiều bài học rồi, tôi bất thì phải bày tỏ cái thói xấu của ông ta ra, nhưng tôi cũng muốn biểu tình với ông Ái-hoa mà kiểu-ước ông ta « từ nay nên nghĩ mà nói, nên xét mà làm, chớ có đem cái ý kiến ích kỷ, cái tư trường hẹp hòi mà ra đối phó với đời ». Tôi lại xin thay với ông Ái-hoa [illegible] rằng trăm nghìn người như ông Khôi hễ thấy trong đồng bào sẽ một vài người ý kiến khích gì với nhau, mà đã chực buông thả những lời chua cay, những ý kiến đó hèn đê để-nhỉ người ta, khinh luật người ta, « thì nước Nam này biết ngày nào mới mở mặt được với các nước ».

Thưa ngài! Tôi không muốn nói nhiều làm gì cho thêm mất thì giờ của ngài, và cũng thêm nữa cũng sẽ lặng qua đại loại như thế cả. Và lại, sự

chỉ-trích nhau có phải là một sự hay đâu, chỉ vị những câu trên này phần nhiều là quan hệ đến phẩm-giá chung cả đoàn-thể chúng tôi, cho nên tôi phải nói mà thôi. Tôi lại đinh ninh một lần nữa là xin ngài công-bố bức thư này cho, trách nhiệm thì tôi xin nhận.

Cuối thư, xin kính chúc quí-báo trường thịnh.

Đốc-Chương Đặng-tiêm Đạt

ĐIỆN-TÍN TRUNG-KỲ

Ngày 13 Octobre 1926

Quan Toàn-quyền Pasquier ở Huế

Hồi 17 giờ 30, tại nhà xéc tây có đặt lễ nghênh-tiếp quan quyền Toàn-quyền Pasquier, và quan quyền Khâm-sứ d'Elloy. Ông phó hội-trưởng nhà xéc là M. Rigaux đọc diễn-văn, thì quan Pasquier có ứng khẩu đáp lại lời lẽ rất cảm-động. Ngày 14 quan quyền Toàn-quyền cùng quý phu-nhân đi xe ô-tô ra Hanoi.

Một cái nạn ô-tô

Ở chỗ đường bộ qua đường sắt ở khoảng giữa hai ga Hiensi và ga Phutrach về đường từ Huế đến Đông-hà, sáng hôm nay có xảy ra một cái nạn ô-tô ghê gớm. Một giây hỏa-xa đi Quảng-trị đụng phải một cái ô-tô đi qua đường sắt. Xe ô-tô chở người bản-xứ. Chết 2 người, bị thương 11 người, có 6 người nặng. Hiện đương tra xét.

(*Indopacifi*)

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	23 độ
15 giờ	25 độ

Giá thóc gạo

Gạo hạng nhất, một tạ	11 60
nhì,	10 70
ba,	9 85
Thóc hạng nhất,	6 40
Bắp ngô	6 20

Giá bạc. — Kể từ ngày 14 Octobre 1926, giá bạc ở kho Nhà nước định là 17 f. 60.

Tài giá quốc trái
Ngày 12 Octobre 1926

3 %	hoàn đấu		61 f. 50
3 ½ %	hoàn đấu		82 f. 00
4 %	vĩnh-viễn	1917	44 f. 80
4 %	»	1918	43 f. 80
5 %	»	1920	63 f. 40
5 %	hoàn đấu	1920	70 50
6 %		1925	88 00
3 %	vĩnh-viễn		47 f. 00
5 % 1915 1916			53 f. 15

Tin đường sá. — Đường hàng tỉnh số 28 từ phủ Thông-hóa đến Chợ rã (Bắc-kạn) vì nước mưa làm hư hỏng nên các xe cộ không đi lại được.

Cứu giúp dân bị lụt. — M. Lê-đức-Triều, tòng sự tại sở Thương-chính ở Tourane, có gửi ra cho bản-quán một cái măng-đa số 344768, bạc là 24$50 là của mấy nhà từ-thiện ở trong đó gửi ra quyên giúp dân bị lụt. Số tiền ấy, bản-quán sẽ chuyển giao đến Hội-đồng cứu-tế.

Danh-sách các nhà từ-thiện, xin đăng như sau này:

MM. La-cẩm-Hy, D. et R. 2 p. Lê-đức-Triệu, D. et R. 1 p. Trịnh-a-Foo 3 p. Bửu-Kiên 0 p.50. Lê-v-Lung, D. et R. 0 p 50. Ng-văn-Sửu 0 p.50. A Seng 1 p. Quang-bao-Hằng 1 p. Trần-văn-Ngộ (Forêt) 0 p.50. Phạm-duy-Niệm, M. M. 1 p. Lê-v-Liêu, Socony 1 p. Ẩn-danh 0 p 10. Vũ-đặng-Lương, T. S F. 1 p Ẩn-danh 1 p. Lục-C un 1 p. Cao-bát-Khải, T. S. F. 1 p. Đào-Sự, T. S. F. 1 p. Nguyễn-Hoán, gare 0 p 50. Ng-hữu Nghĩa 0 p.30. Trần-Cung 0 p 20. Ng Khanh 0 p.30. Hàn-đức-Văn 1 p. T. Kính 1 p. Ng-Cung (Caux hydraulique) 0 p 50. Tông-ly Long 2 p. A-liên 0 p 50. Liên-Hing & Cie 1 p. Cộng là: 24$50.

* * *

Sổ quyên thứ sáu

Trường cơ đồ Hanoi 24 p.30. Đồng nhân An-nam tại Đông-dương Ngân-hàng 119 p. Cuộc trợ quyên M. Caps 12 p 05. M. Chabot, bán đồ kim hoàn ở Hanoi 30 p. Nhà Dessoures et Cabaud 148 p 50. Đồng nhân An-nam ở sở Y-chính Bắc-kỳ 54 p. Cuộc trợ-quyên tại Cẩm-phả-Port 247 p 28. M. Gauthier, tòa sứ Bắc-kạn 63 p.30. Đồng nhân Tây Nam của các sở thành phố 231 p.40. M. Đặng-công-Ninh, (tiền thu về cuộc diễn-kịch 49p. Thực-nghiệp dân báo 185 p.90. Nhà Boy Landry ở Hanoi 48 p.20. M. Sananes 221 p. Hội-đồng Nam-định (hội trưởng là bác sĩ Rougie) 620 p. M. Lê-trung-Ngọc (tiền của hội Nam kỳ tương-tế còn thừa lại năm 1924-1925 166 p.36 Quan công sứ Thừa thiên 282 p. Rạp chớp bóng Palace 451 p 80. Công-ti «Indochine films et cinémas» 310 p. Đồng nhân Tây Nam ở phủ Thống-sứ (sổ quyên thứ hai) 71 p.50. M. Lauret, sở Học-chính 161 p.

Cộng sổ thứ sáu. . .	3 436 $ 29
Cộng 5 sổ trước. . .	48.371 . 98
Tổng cộng đến chiều 6 octobre 1926. . .	51 8.8 . 77

Hội đồng tư-vấn Lào — Kỳ hạn của các ông nghị Lào đáng lẽ hết từ ngày 27 Août mới rồi, nhưng nay được gia thêm hạn cho đến cuối năm.

Kỳ tái bảo sẽ do quan Khâm-sứ Lào định vào trong khoảng ba tháng đầu năm 1927.

Những xe đám ma hợp thời và lịch sự cho thuê có cả đất giá từ 20$, 45$. 70$. 100$. Hỏi M. Chúc, số 22, phố hàng Cót. 5.881

Sở máy đúc (La fonderie de Quảng-yên) ở Quảng-yên cần dùng thợ điện giỏi và cai chữa máy giỏi.
Hỏi ở đấy. 5.906

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ «*COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux*».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm. 3009

Danh dự bội-tinh. — Những người có tên sau này đều được thưởng danh dự bội-tinh:

Bội-tinh vàng hạng nhất

MM Ng-hữu-Hiệp thư-ký ngoại hạng tại văn-phòng quan Thống-đốc Nam-kỳ; Mai-thế-Phát tham tá thương hạng hạng nhì ngạch Thương chính Bắc-kỳ; Trương-văn-Kinh thư-ký thượng hạng ngạch tòa sứ Trung-kỳ; Kong Nosolle thư-ký ngạch tòa sứ Cao-mên, Thao-Bi, châu mường ở bên Lào.

Bội-tinh vàng hạng nhì

MM. Ng-văn-Kỳ đội Thương-chính Bắc-kỳ; Bùi-huy-Cảnh thư-ký tòa sứ Bắc-kỳ; Trịnh-văn-Liên làm cai ở hàng cà-phê Hanoi-Hôtel của M. Paul-Levée; Ng-văn-Tảo thư-ký ngạch tòa sứ Trung-kỳ; Ng-văn-Trang thư-ký ngạch tòa sứ Trung-kỳ; Tô-văn-Hữu thư-ký kho bạc Ai-lao; Hoàng-văn-Hoa thư-ký lục-lộ Hanoi; Lê-Nâu ký kho quần áo binh Hanoi.

(*Còn nữa*)

Hội đồng bảo hộ. — Hội đồng bảo hộ chừng mười hôm nữa sẽ họp tại phủ Thống-sứ do quan Thống-sứ Robin chủ tọa. Các vấn đề xét trong kỳ hội-đồng ấy chừng ba mươi việc phần nhiều là những việc xin giảm thuế.

Lại ăn cắp giây điện thoại. — Đêm ngày mồng 8 octobre ở con đường Hanoi đi Hưng-yên, ngang địa phận làng Thanh xá, kẻ trộm cắt trộm mất 460 thước giây điện thoại bằng đồng nặng 13 cân rưỡi, đáng giá 14 đồng.

Ngạch học-chính. — M Nguyễn-văn-Hiếu, giáo sư hạng ba tại trường nam sư phạm Hanoi, nay mỗi tuần-lễ kiêm dạy 4 giờ tiếng Nam, tại trường nữ cao-đẳng tiểu học Pháp ở Hanoi.

Các viên phụ-biện có tên sau này, có bằng Sư-học Pháp-Việt, nay đều thăng giáo-học thì sai tập sự:

MM. Đỗ-đức-Long, Nguyễn-huy-Chi, Nguyễn-Bính, Ngô-trọng-Ngọc, Phạm-văn Ba, Trần-văn-Sinh Đỗ-văn-Lang.

M. Ngô quốc-Trinh, đã tốt nghiệp trường sư-phạm, nay được bổ giáo học tập sự.

M Đinh-hữu-Kính, cựu học sinh lớp sư phạm, nay được bổ giáo học thì sai tập sự.

M Lê-quang-Đoi cựu học sinh lớp sư phạm, nay bổ làm phụ biện, nguyệt-bổng 22$50.

Melle Nguyễn-thị-Phụng, cựu học sinh trường nữ sư phạm, nay được bổ giáo học tập sự.

M. Ng-trọng-Phúc giáo học thì sai tập sự nay được thăng giáo học thì sai hạng tám.

M. Ng-bích Liên, giáo học phụ biện, có bằng thành chung, nay được thăng giáo học tập sự.

M Bùi-duy Đạt, giáo học thì sai tập sự, nay được thăng giáo học thì sai hạng tám.

M Vũ-tam-Tân, có bằng thành chung, nay bổ dạy thay cho M. Ng-văn Quang tại trường tỉnh Ninh-bình trong khi M. Quang dưỡng bệnh tại nhà thương.

Melle Trần-thị Mẫn, đỗ tốt nghiệp trường Nam Sư-phạm, nay được bổ giáo học tập sự.

Melle Ng-thị Mật, giáo học thì sai hạng tám tại trường Lao-kay, nay đổi ra ngoại ngạch và bổ sung Ai-lao.

Mme Phạm-thị-Nhan, giáo học thì sai hạng bảy tại trường hàng Cót, Hanoi, nay được nghỉ hộ sản hai tháng lĩnh cả lương.

M. Trần-hữu-Cầu, giáo học thì sai tập sự ở Hà-giang, nay được nghỉ dưỡng bệnh một tháng lĩnh cả lương.

M. Đào-thiện-Ngôn, giáo học hạng bảy trường phủ Quốc oai (Sơn-tây), nay được từ dịch.

M. Đỗ-văn-Ngôn, giáo học thì sai hạng tám tại trường châu Kỳ sơn (Hòa bình), nay bị phạt chậm thăng một năm.

Lại hoãn đến ngày 17 janvier 1927. — Cuộc đánh số của hội Trung-Bắc kỳ tương tế và hội Trung-Bắc kỳ nông công thương tương tế trước định mở số vào ngày 15 octobre này thì nay đã lại hoãn đến ngày 17 janvier 1927.

Có 105 vé được trúng giải chia như sau này:

1 vé	được	5.000 $ 00
1 vé	»	1.000 00
1 vé	»	500 00
34 vé	»	75 00
34 vé	»	50 00
34 vé	»	25 00

Giá bán: mỗi vé: 1$00

Có bán vé tại bản quán

Các ngài ở xa gửi mua, xin đính thêm tiền cước:

Từ 1 đến 10 vé tiền cước recommandé . . . . . 0$20

Từ 1 đến 20 vé tiền cước recommandé 0 30

Thu bằng sắc dịch. — M. Nguyễn-đình-Hanh, tùng cửu phẩm bá hộ (9.2), lý-trưởng xã Sơn-tây, bị cách chức và phải phạt giam 6 tháng tù do tòa Tượng-thẩm Hanoi xử ngày 2 Août 1926, nay phải thu cả bằng sắc đem về phủ Thống-sứ hủy đi.

Ngạch thừa phái — M. Đặng-trần-Cáp, thừa phái Bắc-giang, được từ dịch và được thưởng hàm hàn-lâm-viện cung-phụng (9 1).

Đám huyên-náo ở bến tàu thủy. — Sáng thứ ba vừa rồi, hồi 9 giờ, một bọn đến linh một trăm phu vận-tải ở ngoài bến tàu đường bờ sông sinh sự hành-hung với cậu con trai M. Bạch-thái-Bưởi, là M. Bạch-thái-Đào. Bọn phu ấy lại ngăn-trở không cho khuân hàng ở chiếc tàu của công-ti ấy tải hàng đổ vào bến được lên bờ. Sau lính cảnh-sát và mật-thám phải ngăn dẹp mới yên. Những kẻ xướng xuất ra việc ấy đều đã bị bắt.

Nghe đâu chỉ vì bọn phu tải tức về nỗi công-ty ấy nay đem xe ô-tô tải hàng, làm cho chúng phải thất nghiệp, nên mới gây sự ra thế.

Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé

Số nhà 5, phố Tạ-nhuộm, Giây nói 395

Xét-nghiệm máu-mủ, đờm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.

Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh siền, bệnh đau dạ dày, đau ruột, bệnh đàn-bà và hộ-sinh, vân vân.

Nói được tiếng An-nam, không phải dùng thông-ngôn.

Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 4 giờ đến 6 giờ 30 chiều.

Trừ ngày chủ-nhật, còn ngày nào cũng từ 9 giờ rưỡi đến 12 giờ trưa, có hẹn ngày và giờ cho bệnh-nhân đến chữa. 5854

Đi xe nên cẩn thận. — Ngày hôm qua hồi 9 giờ sáng, có ba người đàn bà con gái ở ga, thuê xe về hàng Bồ, một tên cu li gồng lấy cái va-li quần áo đáng giá 50 đồng, mời các cô lên xe. Lúc ấy vì đông khách các cô theo không kịp thì tên phu xe kia đã tẩu thoát mất rồi, ba người đàn bà tìm mãi không thấy, phải đi trình cẩm. Việc này thường xảy ra ở các bến tàu thủy và các ga xe hỏa luôn. Vậy các hành khách nên cẩn thận kẻo lúc mất của thì khó mà tìm thấy. Tưởng linh cảnh sát giữ trật tự ở các cửa ga phải nên ngăn cấm bọn phu xe chào khách bằng cái cách lôi kéo như thế đi.

Phu ga ăn cắp đồ hàng hóa. — Trưa hôm qua có hai người cu-li ở ga Hanoi tên là Lê-quan-Quy và Ng-công-Toán, đồng mưu cạy dấu chì một hòm xà phòng trong kho ga, lấy mất 32 miếng xà phòng của người ta gửi, hai tên ấy đã chia nhau mang về nhà dấu lẫn vào đống quần áo để sau đem bán. Đến hơn một giờ, ông chủ ga thấy vết cạy ở hòm liền tra hỏi hai người cu li kia thì chúng đều thú nhận và phải dẫn về nhà lấy xà phòng trả. Hai đứa ăn trộm đều phải giải vào sở cẩm cả.

Ai có con lạc? — Ngày hôm 11 hồi 6 giờ chiều, Ng-thị-Thiện đi bán cháo rong ở ngõ Trung-liệt thấy một con bé lên 8 tuổi, mặc quần áo nâu, đầu cạo trọc, khuôn mặt tròn, đi lang thang ở phố Sinh-từ thì đã đưa lại sở Cẩm.

Ngày hôm qua, hồi 6 giờ, ở chuyến xe-lửa trong Vinh ra, một đứa bé lên 4 tuổi, tên là Tài, mặc một cái áo vải nâu, một cái áo len đan mài hạt giẻ, người ta thấy đang ở trên một cái toa không thì đã đưa về sở Cẩm. Đứa bé này không nói rõ nhà cửa ở và đâu. Có một người đàn-bà cùng đi chuyến xe ở tỉnh Ninh-bình lên đến sở Cẩm xin nhận đứa bé để nuôi, khi nào người nhà nó đến nhận thì sẽ trả. Người đàn-bà ấy tên là Ng-thị-Ba ở số 26 phố hàng Bún.

CHÓ KHÔN

Các nước Văn-minh coi giống chó, như bè bạn, thương yêu, nuôi dùng rất tử tế, vì đã xét nhận là một giống vật khôn, có nghĩa. Sự khôn của chó, xem ở tấn chuyện chinh thám chiếu từ thứ tư 13 đến thứ sáu 15 octobre 1926 ở tại rạp chớp bóng Family Cinéma ở phố hàng Buồm Hanoi thì cũng chẳng kém gì người.

Nhờ chó khôn mà rõ ra được một cái án rất bí mật!

Ai cũng tưởng là sự huyền-hoặc. Có xem mới biết giống chó là một giống khôn lạ thường.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude. Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

Tại ga xe hỏa và bến tàu thủy. — Ngày hôm nay, 14 octobre 1926, số người đi lại ở ga xe hỏa và bến tàu thủy như sau này:

Tại ga xe hỏa

Số người đến:	50 người	—	Âu
	1347	—	Á
Số người đi:	47	—	Âu
	1882	—	Á

Tại bến tàu thủy

Số người đến:	2 người		lính
	555	—	Nam
Số người đi:	5	—	lính
	434	—	Nam

Ba người lạc. — Một người Tây đi qua Hanoi đến sở Cẩm khai hôm 14 vừa rồi, ba người Tây lai cùng đi, khi về đến đây thì không biết đi đâu hay là lạc. Hai người là con gái, một người lớn nhất 20 tuổi, một người 17 tuổi, một đứa bé lên 3. Từ hôm ấy đến nay hết sức tìm hỏi mà vẫn chưa thấy tin tức gì.

Các tin vặt. — Bùi-văn-Toa 23 tuổi đi ở với một người Khách tên là Fang phố hàng Buồm số 30 và Vũ-ngọc-Phú 33 tuổi làm cu ly, nhà ở ngõ Đông-thái ăn cắp 400 đồng bạc của M. Fang thì nay đều bị giải vào sở mật-thám để xét hỏi.

Đỗ-hữu-Tuu tức Xuân 18 tuổi làm bồi ở 38 đường Yên-phụ ăn cắp đĩa hát của chủ là một người Tây tại đã phải bắt giải đến sở mật-thám.

Theo giấy ủy quyền của quan Dự thẩm Hanoi, sở mật thám đã cho xét về việc tên Mai và đồng-đảng giết chết một người tên là Nhu.

Mme Nguyễn-thị-Đâm ở ngõ Trung-liệt trình rằng kẻ trộm cạy hòm ăn cắp quần áo và các đồ vật giá đáng 70 đồng

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Yết-thị. — Quan Đốc lý sức cho các chủ đất (hoặc người Pháp hay người bản-xứ) có đất thuộc về độ nhị hộ (thành phố Haiphong) nên lấy mốc đá, hay mốc xi-moong mà phân ngay địa giới để tiện việc đo đạc, lập lại đồ bản.

Các mình đâm chẳng có bờ cõi gì phân minh cả, vậy các điền chủ phải tấy cọc gỗ to đóng ngay xuống đấy mà nhận giới.

Sau nữa các điền chủ nên trình cả tân sự khế-văn để tiện việc các viên chức phòng cadastre để lập điền bạ, vì rằng mảnh đất nào không có mốc giới mà không có văn khế sẽ sung vào đất công của thành phố Haiphong

Quan Đốc lý.
J. Krautheimer.

Lời cảm ơn. Chúng tôi có lời kính tạ các cụ các ông, các bà cùng thân-bằng, cố-hữu đã có lòng quý hóa gửi giấy chia buồn, đưa đồ phúng viếng và đi đưa đám thân-mẫu và tổ-mẫu chúng tôi ngày 5 octobre 1926 tại phố Hạ-lý ở quartier Hai-phong. Song khi tang-gia bối rối có điều gì sơ suất xin các cụ, các ông, các bà miễn trách cho.

Nguyễn-ngọc-Đại và Đồng-gia bái tạ

Số 85

BẮC-TỐNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Dương lục-lang lạy dập đầu mà tâu rằng:

— Cơ-hội ngày nay thật là khó gặp. Nhờ có ngự-giá ở đây, cho nên khí-thế quân ta bội phần hăng-hái, vậy kẻ hạ-thần xin đem quân bản-bộ tiến đánh *U châu*, chiếm lấy bức địa-đồ của *Tiêu* thái-hậu đem về dâng nộp, khiến cho biên-giới từ nay được yên lặng, tránh khỏi những sự tranh-chiến lầm than.

Tống Chân-tôn phán rằng:

— Nhà-ngươi nói rất phải, ngặt vì xa-giá đi đã lâu ngày, quân-sĩ mỏi-mệt, âu là ta hãy thu quân về triều, rồi sau sẽ thương-nghị.

Dương lục-lang lạy tạ lui ra, truyền đem các tướng bên *Liêu* bị bắt khi trước ra để hành-hình. Ngày hôm sau, *Tống Chân-tôn* cho quan tiết-độ-sứ *Đại-châu* là *Dương quan-mỹ* trấn-thủ ở *Ngụy phủ*, rồi thu quân trở về *Biện-kinh*.

Quân-sĩ nghe lệnh, ai nấy đều nhảy-nhót vui mừng. *Dương* lục-lang cùng các quan văn-võ triều-thần đều đi hộ-giá. Khi về tới *Biện kinh*, xa-giá tiến vào trong thành, nhân-dân thấy vậy, ai nấy đều mừng rỡ kể sao cho xiết.

Ngày hôm sau, *Tống Chân-tôn* ra ngự triều, các quan văn-võ triều-thần đều vào làm lễ triều-hạ. *Tống Chân-tôn* truyền theo thứ-tự ban thưởng cho các quan đi hộ-giá, vì bấy lâu bị hãm ở *Ngụy phủ* rất là khổ sở.

Dương lục-lang vào bệ-kiến, *Tống Chân-tôn* phủ dụ mà bảo rằng:

— Chốn Tam-quan nhờ có nhà-ngươi mới được yên lặng, ngày nay nhà-ngươi lại đem quân bản-bộ ra trấn-thủ ở đấy, khiến cho quân *Liêu* không dám quay về phương nam thì thật là một cái phên-dậu vững bền cho Trung-quốc ta vậy.

Dương lục-lang tâu rằng:

— Kẻ hạ-thần ra Tam-quan chuyến này, xin hết sức chiêu-tập các tay anh-hùng hào-kiệt, để phòng khi sau này sang đánh *U-châu*.

Tống Chân-tôn bằng lòng, gia phong cho *Dương* lục-lang làm Tam-quang đô-tuần tiếp-độ-sứ, lại cho được quyền tiện-nghi hành-sự. *Dương* lục-lang lạy tạ. *Tống Chân-tôn* truyền đặt tiệc ở trên điện để khao-thưởng các hàng tướng-tá đã có công cứu-giá. Vua tôi cùng nhau uống rượu rất vui vẻ.

Dương lục-lang về *Vô-ninh phủ* thăm *Dương* lệnh-bà. Kai cáo từ ra đi, người con nhỏ là *Dương-tôn-bảo* năm ấy mới mười ba tuổi, đã có ý hăng-hái xin theo thân-phụ đi sang Tam-quan.

Dương lục-lang nói:

— Tam-quan là một địa-phương khổ-hàn, con đi cũng không làm gì, ngày nay hãy nên ở nhà phụng-dưỡng lệnh-bà. Đợi khi con đã trưởng-thành, bấy giờ ta sẽ về đón.

Dương-tôn-bảo vâng lời. *Dương* lục-lang cáo từ *Dương* lệnh-bà, rồi cùng bọn *Nhạc-thắng* và *Mạnh lương* đem quân bản-bộ thẳng đường đi sang Tam-quan.

Khi đến *Giai-sơn trại* (tức là Tam-quan), *Dương* lục-lang vào ngồi trong trại, các hàng tướng-tá đều vào làm lễ bái-yết.

Dương lục-lang truyền lệnh cho các tướng tu-sửa mọi nơi đinh-trại và quân-đội. Lại chia bọn *Nhạc-thắng* ra làm mười hai quân-đoàn, để sửa-soạn khí-giới sẵn sàng mà đợi nghe hiệu lệnh.

Từ đó tình-hình chốn Tam-quan lại hưng-vượng như trước. *Dương* lục-lang sai người đi dò-la tin-tức quân *Liêu*, rồi cùng các tướng bàn việc tiến đánh.

HỒI THỨ XXXII

Lại nói chuyện *Tiêu-thiên-hựu* thua trận chạy về, *Tiêu* thái-hậu thấy vậy, ngày đêm lo phiền, chỉ sợ Trung-quốc lại đem quân sang đánh.

Một hôm, *Tiêu* thái-hậu bàn với các quan triều thần rằng:

— Mới đây quân ta bị thua, lại nghe nói Trung-quốc muốn đem quân sang đánh ta, mà các tướng nhà họ *Dương* hiện nay binh-mã rất hùng-tráng, vạn nhất đem quân tới đây thì ta biết dùng cách nào mà đối-định cho được?

Tiêu thái-hậu nói chưa rứt lời thì bỗng thấy *Hàn-diên-tho* quì xuống tâu rằng:

— Tục-ngữ có câu: «*Đại-quốc đem quân đến đánh thì tiểu-bang phải có cách để phòng.*» nay các bậc lão-tướng nước ta đã già yếu không kham nổi việc, xin bệ-hạ theo lệ tuyển-cử, treo bảng cầu tài cho làm tướng soái, để phòng khi quân *Tống* kéo đến.

Tiêu thái-hậu chuẩn tấu, truyền cho văn thần thảo một đạo bảng-văn để cầu tài.

Bảng văn như sau này:

«*Vua nước Đại-Liêu là Tiêu thái-*
«*hậu vì việc muốn chiêu tập các tay*
«*anh-hùng hào-kiệt để phòng khi*
«*trong nước có tai-nạn.*

«*Trộm nghĩ quân cốt ở tướng, tướng*
«*cốt ở tài. Nay nước Đại-Liêu ta*
«*đương gặp lúc đa sự, cuộc binh-đao*
«*rối-loạn, nhân-dân luống chịu*
«*nhiều nỗi lầm than.*

«*Vậy yết bảng văn để muốn chiêu*
«*tập các tay anh-hùng hào-kiệt.*
«*Hoặc ở chốn hang sâu, hoặc ở nơi*
«*rừng rậm phàm kẻ nào võ nghệ cao-*
«*cường, có thể xông pha trận-địa,*
«*tranh thành cướp đất được thì xin*
«*cứ họp cả ở tại U-châu, ta sẽ thử*
«*tài rồi gia phong tước-vị*»

Tiêu thái-hậu xem xong, truyền đem treo ngoài cửa thành cho công-chúng đều biết. Bấy giờ ở trên núi Bồng-lai có hai vị tiên-ông là *Chung-ly* và *Lã-đồng-tân*, đang cùng nhau nấu thuốc, đánh cờ ở trong động.

Chung ly cười mà hỏi *Lã-đồng-tân* rằng:

— Ngươi có còn nhớ việc thăm Bạch-mẫu-đơn ở *Hoàng-hạc-lâu* thuở trước không?

Lã-đồng-tân đáp rằng:

— Cái lòng sắc-dục thì ai chẳng có. Đệ-tử đã thoát-thai hoán cốt mà còn mê-luyến như thế huống chi những kẻ phàm phu tục-tử ra!

Chung-ly lại hỏi:

— Tửu-xá *Hoàng-hạc-lâu*, cớ sao ngươi cũng lưu-luyến đến ba năm trời, vậy thì tiên-gia tu-luyện, tưởng nên nghiêm giới mới phải.

Lã-đồng-tân tâu:

— Đệ-tử dẫu tu-luyện thật, nhưng tửu-vị vẫn chưa có thể đoạn-tuyệt được.

Chung-ly cả cười mà rằng:

— Các đạo-hữu vẫn thường bảo rằng hai chữ «*tửu, sắc*» người chưa thoát khỏi, thật đã không sai.

Lã-đồng-tân nghe nói, có ý hổ-thẹn, nhưng không dám cãi lại. Bỗng đâu sát-khí ngất trời, *Lã-đồng-tân* sai tiên-đồng vén mây ra xem thì tiên-đồng trở vào bảo rằng:

— Nam-triều *Long-tô* cùng với Bắc-phiên *Long-mẫu* hai bên đánh nhau rất kịch liệt, cho nên có sát-khí bốc lên như thế.

Chung-ly nói:

— Cứ tài suy-tính thì cái sát-vận này còn trong hai năm nữa chưa xong. Đáng thương cho nhân-dân hạ-giới phải chịu bao nhiêu nỗi lầm-than khổ-sở.

Lã-đồng-tân hỏi rằng:

— Sư-phụ thử suy-tính xem *Long-mẫu* thắng hay là *Long-tô* thắng?

(*Còn nữa*)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

... Sur un signe affirmatif de l'officier, il avait rompu d'un coup de marteau la chaîne rivée à la manille de son pied, puis il avait pris une corde, et il s'était élancé dans les haubans. Personne ne remarqua en cet instant-là avec quelle facilité cette chaîne fut brisée. Ce ne fut que plus tard qu'on s'en souvint.

En un clin d'œil il fut sur la vergue. Il s'arrêta quelques secondes et parut la mesurer du regard. Ses secondes, pendant lesquelles le vent balançait le gabier à l'extrémité d'un fil, semblèrent des siècles à ceux qui regardaient. Enfin le forçat leva les yeux au ciel, et fit un pas en avant. La foule respira. On le vit parcourir la vergue en courant. Parvenu à la pointe, il y attacha un bout de la corde qu'il avait apportée, et laissa pendre l'autre bout, puis il se mit à descendre avec les mains le long de cette corde, et alors ce fut une inexprimable angoisse, au lieu d'un homme suspendu sur le gouffre, on en vit deux.

On eût dit une une araignée venant saisir une mouche ; seulement ici l'araignée apportait la vie et non la mort. Dix mille regards étaient fixés sur ce groupe. Pas un cri, pas une parole, le même frémissement fronçait tous les sourcils. Toutes les bouches retenaient leur haleine, comme si elles eussent craint d'ajouter le moindre souffle au vent qui secouait les deux misérables.

Cependant le forçat était parvenu à s'affaler près du matelot. Il était temps ; une minute de plus, l'homme, épuisé et désespéré, se laissait tomber dans l'abîme ; le forçat l'avait amarré solidement avec la corde à laquelle il se tenait d'une main pendant qu'il travaillait de l'autre. Enfin on le vit remonter sur la vergue et y haler le matelot ; il le soutint là un instant pour lui laisser reprendre des forces, puis il le saisit dans ses bras et le porta, en marchant sur la vergue jusqu'au chouquet, et de là dans la hune où il le laissa dans les mains de ses camarades.

A cet instant la foule applaudit ; il y eut de vieux argousins de chiourme qui pleurèrent, les femmes s'embrassaient sur le quai, et l'on entendit toutes les voix crier avec une sorte de fureur attendrie : La grâce de cet homme !

Lui, cependant, s'était mis en devoir de redescendre immédiatement pour rejoindre sa corvée. Pour être plus promptement arrivé, il se laissa glisser dans le gréement et se mit à courir sur une basse vergue. Tous les yeux le suivaient. A un certain moment, on peut peur ; soit qu'il fût fatigué, soit que la tête lui tournât, on crut le voir hésiter et s'anceler. Tout à coup la foule poussa un grand cri, le forçat venait de tomber à la mer.

La chute était périlleuse. La frégate l'*Algésiras* était mouillée auprès de l'*Orion*, et le pauvre galérien était tombé entre les deux navires. Il était à craindre qu'il ne glissât sous l'un ou sous l'autre. Quatre hommes se jetèrent en hâte dans une embarcation. La foule les encourageait, l'anxiété était de nouveau dans toutes les âmes. L'homme n'était pas remonté à la surface. Il avait disparu dans la mer sans y faire un pli, comme s'il fût tombé dans une tonne d'huile. On sonda, on plongea. Ce fut en vain. On chercha jusqu'au soir ; on ne retrouva pas même le corps.

Le lendemain, le journal de Toulon imprimait ces quelques lignes : « 17 novembre 18 3. — « Hier, un forçat, de corvée à bord de l'*Orion*, en « revenant de porter secours à un matelot, est tombé à la mer et s'est noyé. On n'a pu retrouver son « cadavre. On présume qu'il se sera engagé sous es « piotis de la pointe de l'Arsenal. Cet homme était « écroué sous le n° 9430 et se nommait Jean Val« jean. »

FIN DU LIVRE DEUXIÈME

LIVRE TROISIÈME

Accomplissement de la promesse faite à la morte

I

La question de l'eau à Montfermeil

Montfermeil est situé entre Livry et Chelles, sur la lisière méridionale de ce haut plateau qui sépare l'Ourcq de la Marne. Aujourd'hui c'est un assez gros bourg orné, toute l'année de villas en plâtre, et, le dimanche, de bourgeois épanouis. En 1823, il n'y avait à Montfermeil ni tant de maisons blanches ni tant de bourgeois satisfaits. Ce n'était qu'un village dans les bois. On y rencontrait bien ça et là quelques maisons de plaisance du dernier siècle, reconnaissables à leur grand air, à leurs balcons en fer tordu et à ces longues fenêtres dont les petits carreaux font sur le blanc des volets fermés toutes sortes de verts différents. Mais Montfermeil n'en était pas moins un village. Les marchands de drap retirés et les agréés en villégiature, ne l'avaient pas encore découvert. C'était un endroit paisible et charmant, qui n'était sur la route de rien ; on y vivait à bon marché de cette vie paysanne si abondante et si facile. Seulement l'eau y était rare à cause de l'élévation du plateau.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Là một tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Viên quan ấy vừa gật đầu thì người trọng-tù lấy ngay búa đập một nhát gẫy cái xiềng buộc ở chân ra, rồi nhặt ngay lấy một cái thừng mà trèo lên những dây gỗ cột buồm. Lúc ấy cũng không ai có ý nhận ra tại có gì mà cái xiềng sắt buộc chân anh ta để bẻ được gẫy như thế. Mãi về sau mới có người nhớ ra cái kì-diệm ấy.

Chỉ trong cái chớp mắt anh ta đã lên đến tận then ngang. Anh ta đứng lên then trong một lát để lấy mất lượng dài vẫn thế nào. Cái sẽ một hai phần đồng-hồ đó, đối với những người đứng dưới nom lên, dài đằng đẵng như mấy thế-kỷ vậy. Sau thấy anh ta ngước mắt lên trời rồi bước đi một bước. Bấy giờ ai nấy mới thở. Anh ta chạy ở trên cái then. Khi đến tận đầu then rồi, anh ta mới buộc một đầu cái thừng vào đầu then, còn đầu kia thì để lòng-thòng xuống, rồi anh ta lấy hai tay mà bắt sải theo cái đầu dây. Cái bồn-chồn của người đứng xem bấy giờ thì không nói sao cho ra được. Trước còn có một người lơ-lửng giữa trời, bây giờ lại hóa ra hai người treo trên cái vực thẳm.

Y như một con nhện mà đi ra bắt con ruồi vậy; duy trong chuyện này, thì con nhện đem cái sống cho con ruồi, chứ không phải cái chết. Một vạn cặp mắt đổ dồn vào cái đầu dây đó. Không ai kêu, không ai nói gì, bấy nhiêu người cũng nheo mắt mà run sợ; cùng nhịn thở tự-hồ sợ nữa thêm hơi cho gió.

Tuy vậy mà tên trọng-tù cố hết sức, sau cũng xuống được đến chỗ tên thủy-thủ kia đương lủng-lẳng. Vừa kịp; chỉ một phút nữa thì tên thủy-thủ kiệt-sức và thất vọng phải buông tay ra cho mình rơi xuống biển. Tên trọng-tù một tay vẫn víu lấy cái thừng, còn một tay thì lấy đầu thừng mà buộc chắc lấy mình tên thủy-thủ. Đoạn rồi ấm lấy tên thủy-thủ mà lại leo lên cái then ngang cột-buồm, lên đến đó thì đặt anh ta xuống để cho anh ta lấy sức lại trong một lát, xong lại ấm lấy anh ta mà chạy từ đầu cái then ngang cho đến chốt, rồi từ cái chốt đem anh ta đến tận chỗ sàn gác cột-buồm mà giao cho lũ bạn đã lên đón ở đó.

Lúc ấy thì thiên-hạ đứng xem dưới này vỗ tay ầm ầm; có mấy tên lính coi tù động lòng phải ứa nước mắt, nhiều người dân-bà mừng quá ôm lấy nhau mà hôn, hết thảy đồng-thanh mà reo lên: Xin ân-xá cho người ấy!

Người trọng-tù sau khi cứu xong tên thủy-thủ rồi, trèo xuống ngay để lại đi làm việc khổ-sai. Anh ta muốn mau tới thì lại víu lấy một cái dây gỗ mà tuột xuống, rồi lại buông tay ra chạy ở trên một cái then ngang từng dưới. Bao nhiêu mắt cùng nhìn theo anh ta cả. Có một lúc ai nấy sợ-hãi; chẳng biết rằng anh ta nhọc quá hay là anh ta chóng mặt, dương chạy trên cái ngàng, tự dưng thấy ngẫn người ra rồi lại ngồi vẽ một bên. Bỗng nghe một tiếng kêu ánh-ỏi, thì ra người trọng-tù vừa ngã từ trên cao xuống dưới biển.

Cái ngã ấy rất là nguy-hiểm, bởi vì bên cạnh tàu *Orion* có tàu chiến *Algésiras* cũng đậu một chỗ ấy, tên tù rơi lọt ngay vào cái khe quãng giữa. Ai nấy e rằng anh ta ngã xuống phải trôi vào gầm tàu này thì trôi vào gầm tàu kia. Bốn người thủy-thủ vội-vàng nhảy ngay lên một cái xuồng và hạ xuống xuống nước. Người đứng xem đông trên bờ, mỗi người một câu giục-giã. Cơn thắng-thốt vừa nguôi, lại lên một cơn thắng-thốt khác. Anh kia từ khi rơi xuống thì chìm lỉm không thấy nổi lên mặt nước lần nào. Anh ta rơi xuống mà mặt biển không thấy gợn, khác nào hòn đá bỏ tọt vào một thạp dầu thắp. Hết lấy sào rợ lại sai người lặn xuống, mà cũng không thấy đâu cả. Tìm cho đến tận chiều tối; xác cũng không thấy nổi lên.

Hôm sau nhật-báo *Toulon* đăng mấy dòng sau này: — « 17 tháng mười-một năm 1823. — Hôm qua, có một tên trọng-tù tại đỗ, đi làm khổ-sai ở trên tàu *Orion*, nhân đi cứu một người thủy-thủ, đã cứu được rồi, khi ở trên cột-buồm trở xuống thì ngã xuống biển mà chết đuối. Đã hết sức tìm mà không thấy xác nó. Nghe chừng thì nó đã trôi đâu vào những hàng cọc ở chỗ mỏm Thủy-quân công-xưởng. Tên tù ấy số 9.430, danh-tính nó là *Jean Valjean*. »

HẾT QUYỂN THỨ HAI

QUYỂN THỨ BA

Để cho ai được ngậm cười chín suối

I

Cái vấn-đề nước ở Montfermeil

Livry ở một bên, *Chelles* ở một bên, *Montfermeil* ở vào quãng giữa, tại ngay rìa mặt nam cái cao-nguyên từ sông *Ourcq* sang đến sông *Marne*. Ngày nay thì đất *Montfermeil* đã thành ra một ấp khá to, quanh năm lúc nào cũng nom thấy những nhà nghỉ-mát mới làm trắng sóa, cứ ngày chủ-nhật thì đông nhan-nhản những nhà phú hộ nhỉ-nhỏn. Trước kia thì là một làng nhỏ ở chỗ lâm toàn tịch-mịch. Cũng có giăm ba cái nhà nghỉ-mát làm từ thế-kỷ trước, coi ra có vẻ đường-bệ, có gác sân rào song sắt vận như thừng, cửa sổ thì cao, lát từng miếng vuông kính nhỏ, nom qua cánh cửa trắng ngoài đóng lại, nó hóa ra trăm thứ sắc xanh. Tuy vậy *Montfermeil* cũng vẫn là một làng mà thôi. Những nhà bán dạ đã đầy tái trở về, với những nhà thầy-kiện thầy-cò đi nghỉ mát, bấy giờ chưa tìm được ra cái chốn lâm toàn có thú vị đó. Đấy là một nơi tịch-mịch, phong-cảnh hữu-tình, mà không ở vào giữa con đường cái đi đâu cả; những đồ nhật-dụng bán rẻ, khiến cho những người đến đó mà ở, tha-hồ ăn uống đôi-dào, mà chốn quê mùa cái gì cũng đề-đề không phải cầu-thúc. Duy có một khoản nước thì hiếm, bởi vì đó là một chỗn cao-nguyên.

(Còn nữa)

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

(Tiếp theo)

Luận phú qui bần tiện tự dục đắc thất

Nhà giàu sướng ăn mặc sung túc, mà đồ cỗ lại thường yếu đuối, nhà nghèo bên ăn đói mặc rách, mà đồ cỗ lại thường khỏe mạnh, là cớ làm sao ?

Vì rằng : con nhà nghèo không được dong dài chơi bời, và có sự gì trái ý, cũng không dám hèn đối, cho nên nhờ thế mà tinh thần không hao tổn; con nhà giàu dong dài chơi bời, thì tinh thần hao tổn, và hơi trái ý là hèn đối, hay hèn đối thì cay hòn đọng, cam nào lắm tì thổ mà sinh lắm bệnh. Bởi vậy, nhà nghèo nuôi con, có đau bằng nhà phú qui mà con lại khỏe mạnh hơn.

Và lại nhà nghèo nuôi con có 4 điều hợp cách về sản :

1° Khi đứa trẻ con còn ở trong bào thai, mẹ lao động con cũng lao động cho nên khi huyết lưu thông, gân xương cứng rắn.

2 Người mẹ lao động, thì bào lao chu-đáo vậy, cho nên con không mắc bệnh thai độc, mà dễ sinh dục.

3° Ẩu mạnh sơm nhạt, ít giận ít muốn, thì tinh thần rắn chắc, thần khí thu lắm.

4° Thường có tiền uống thuốc, thì không bị ông thầy dở làm cho sai lỗn thương khí huyết.

Nếu phương chi con nhà nghèo vất vả, thường khóc luôn mồm, mà khóc hao nhiều, lại cháng tán kinh tiết nhiệt khu phong trừ hàn bớt thực hành khí hãy nhiều, cho nên tới ngày ngã có cầu rằng : con có khóc thì mẹ càng mừng, nếu con không khóc mẹ càng xót xa » lời đó tuy quê mà thiệt đáng tỉm.

Xem mặt như con nhà làm ruộng nhà đánh cá, đứa nào cũng cứng cáp khỏe mạnh, là vì sương sa nắng gió, nó đã trải qua tự khi còn ở bào thai, nên khi ra ngoài, đã đem thịt chắc, xương cứng, gân bền, tà khí không có tì vết lắm được, nếu lại com rau nước lã, thì trăng vị kiên hậu, tinh khí trong thanh, chính hợp cách tẩm bổ rất giản dị.

« Cơm rau nước lã ấn nắng vào trong trăng vị thì chẳng tiện nào, trăng vị không làm việc nhọc mệt, cho nên kiên hậu, tinh khí trong thanh, là vì uống nước lã thì không phải thận, cho nên không vẩn đục ».

Những người giàu sang, ăn cần ngon miệng sơ lắm, thì con trong bụng tạng phủ chỉ tiết cũng non mềm; khi ra khỏi cửa, trong trước ngoài mát, ngửa gió nắng gió, vậy khác nào cái cây mọc trong xó tối, cực mong trời tốt sao được, gia chi cỗ cao lương mỹ vị, càng chăm bập lại càng trái cách dưỡng sinh; nhứt là là động cái thì thuốc thang, bỏ chẳng thấy đâu, chỉ thấy những thêm cồm cộm. Hỏi ơi ! mình vàng mình bạc, mà phải chịu suốt đời ốm yếu, thế có phải cái phú qui làm tội cho người ta không.

Luận bệnh người phú qui người bần tiện

Làm thầy trị bệnh, vẫn là không nên phân biệt người giàu sang người nghèo hèn, nhưng suy xét bệnh tình, tất lại phải phân biệt người giàu sang người nghèo hèn, mới có thể chẩn trị được.

Sao vậy ? Người giàu sang lo nghĩ nhọc mệt, thì trung khí hư, gân xương mềm yếu; Người nghèo hèn lao động nhọc mệt, thì trung khí thực, gân xương cứng rắn; Người giàu sang ăn đồ ăn cao lương, thì tạng phủ kiên nộn; Người nghèo hèn ăn đồ ăn khoai cỏ, thì tạng phủ kiên bền; Người giàu sang ở nơi cao nhà rộng thì chân lông thưa rão, mà ngoại tà dễ phạm; Người nghèo hèn ở nhà danh vách đất, thì thớ thịt kín sít, mà ngoại tà khó phạm; Người giàu sang tăng tinh cực dục, lo sau lắng xa, thì không bệnh do tâm thận tiêu thuở; người nghèo hèn ít dận ít muốn, lượng hẹp lạng nông, thì cũng bệnh do khí huyết hao tổn. Vậy trị bệnh người giàu sang người nghèo hèn, có khi cũng một chứng bệnh mà phương lễ khác.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán cái giấy quán báo, chữa lại chỗ nào thì biên rõ rành vào đấy, và gửi theo hai hào (0 $ 20) bằng tem cũng được) để chúng tôi gửi giấy quán khác.

Ai đi không gửi tiền theo thì cứ để nguyên như cũ hoặc phải trả ngay hai.

Luận chính-thống

(Trích dịch Âm-băng thất văn tập)

Sự sai lầm sẵn sóc nhà chép sử Trung-quốc, không gì tệ hơn chính thống. Cái người nói chính thống, cho là trong nước không nên một ngày không có vua, hễ thế phải có thống, (thống nghĩa là dòng dõi để vương) lại cho là giới không có hai mặt giới, đất không gồ hai vua, hễ thế mới có chính thống (dòng làm vua chính đáng); gọi là chính, nghĩa là chỉ trời đất lấy làm vua là chính, còn các triều ca là ngụy cả. Hơn nghìn năm nay, hễ nho chỉ chấm chấm vì việc ấy, dạy tay mắm miệng, mãi bắt chợt lưỡi, ve chúng no, dẫn nghĩa kia, quàng xiên nhằm nhí, không còn biết đến đâu nữa, nói tóm lại một câu, thì cũ là bị trói buộc vì cái cẩn tính nô lệ, rồi lại buu đức cái cẩn tính nô lệ cho người sau.

Chữ thống xuất hiện ra từ đầu thời đầu từ công dương ô truyện. Công dương chuyên nói : « Bà ngôn hề vương chính ngươi. Đại nhất thống dã » nghĩa là sao lại nói là tháng giêng của nhà vua, là trong nhất thống vậy. Đó thực là cái căn cứ của hễ nho đời sau bàn chính thống, có hễ đâu đâu rằng kinh xuân-thu trọng nhất thống, chính là tỏ rằng thống thuộc về dân, thiên hạ là thiên hạ của người thiên hạ, chứ không phải là của riêng của một họ, thì cùng với cái thống của hễ nói sau, nghĩa đã trái hẳn đi rồi. Cao đời đế vương chiếm thì ăn họ làm thì sản riêng của nhà mình, sợ rằng dân không công nhận chăng, mới mượn chữ thống để dàng trái cái tư tưởng của dân, ý họ nói rằng thống ấy là tự giới cho ta ta được hưởng cái quyền lợi độc hiệt, người khác không được mong tưởng đến. Đã lập được thống rồi, thì hễ mà làm cái làm thế, hễ hiệp dàng trái, không dám phản nàn chi hai gì nữa, mà nhân dân cũng sống sở, ở ý không phục, thì khép vào tội bất trung bất hiếu, đại nghịch bất đạo, mà chém giết giam cầm, ấy cái ý sâu-xa họ lập ra cái thống là vì thế. Sách Lễ-ký nói : « có được lòng dân mới làm được vua, xem lời nói ấy, không có thống thì thôi, nếu như có thống, không có dân thì ai là người ra thống ấy và nối thống ấy. Cho nên sử hay của các nước bên Tây-âu đều cốt kể rõ thống-hệ của quốc dân từ đầu mà sinh ra, với cái nguyên nhân và cái kết quả phát đạt tiến bộ, thịnh hay suy, hưng hay vong, thế là bởi dân có thống mà vua không có thống. Vì như vua mà có thống, thì cũng là động cái thì thống ấy đi, sử làm ra dẫn nhiều, chỉ làm hại cho quốc dân thôi.

Nghĩa chữ thống đã sai lầm rồi, thì thống chính hay là thống không chính, còn đã bàn nói đến làm gì. Tuy vậy, chính thống hay là không chính thống, cũng có một cái lý thuyết, cái lý thuyết ấy đã in sâu vào trong óc người ta, cực chẳng đã ta cũng phải dùng lời nghiêm chính mà phá tan đi mới được. Phàm biện chính thống với không chính thống, bắt đầu từ đời Tần mà thịnh hành ở đời Tống, sánh Chương-mục của thầy Chu-Hy, thì định nhà Tần, nhà Hán, nhà Tấn, nhà Đông-Tấn, nhà Tống, nhà Tề, nhà Lương, nhà Trần, nhà Tùy, nhà Đường, nhà Hậu Chu; sánh Ngụy phê Thống giám cương triều Thanh lại nối thêm, là nhà Tống, nhà Nam Tống, nhà Nguyên, nhà Minh và nhà Thanh chính thống cả thảy có mấy nhà ấy, mà cái lý thuyết đáng để cần nhắc chính hay là không chính, thì có sáu việc :

Một là cốt lấy được đất nhiều hay ít, đủ định là chính hay không chính : phàm triều nào thống nhất được cả nước, thì không cứ là chính thống, tức như nhà Tần và nhà Ngụy, Tấn.

Hai là cốt lấy giữ ngôi vua được lâu hay chóng, để định là chính hay không chính, tuy rằng thống nhất được cả nước, mà hưởng nước không được lâu dài thì cũng không gọi là chính thống, tức như Dụng-Vũ và Vương-Mãng.

(Còn nữa) X. dịch thuật

Các việc linh trưng và đấu giá

Ngày 23 octobre, — tại phòng Hội-đồng tòa Đốc-lý Hanoi sẽ gọi linh trưng những việc sau này :

Hồi 9 giờ 30 : Trung sơm cho các người ốm và các người sanh giữ tại nhà thương, nhà thương con gái, nhà thương lây của thành phố Haiphong từ 1er janvier 1927 tới 31 décembre 1928.

Hồi 9 giờ 45 : Trung cấp các giấy in cho thành phố Haiphong dùng từ 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928.

Hồi 10 giờ : Trung việc chụp ảnh để gián vào thẻ căn-cước của các người ở Haiphong và cho sở tây của các người bồi bếp, từ ngày 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928.

Hồi 10 giờ 15 : Trung cấp các vị thuốc và vải buộc thuốc cho sở Y-tế của thành phố Haiphong từ ngày 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928.

Hồi 10 giờ 30 : Trung cấp thóc, nếp, gạo, khoai, cám để nuôi lợn ngoài của sở Lục-lộ thành phố và sở Đốc-lý từ ngày 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928.

Hồi 10 giờ 45 : Trung cấp dầu *essence* và dầu mỡ dùng cho các sở của thành phố Haiphong từ ngày 1er janvier đến 31 décembre 1927.

Hồi 11 giờ : Trung cấp thịt bò, bánh tây, trứng, cá và các thứ quả dùng để nuôi các loài vật tại vườn bách thú Lạch-tray ở Haiphong từ ngày 1er janvier đến 31 décembre 1927.

Các sở điều lệ đâu để tại Tòa Đốc-lý Hải phòng.

Ngày thứ hai 25 octobre 1926 — Hồi 16 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm một cái nhà ăn và một nhà tắm cho trường nam Sư-phạm Hanoi. Việc này trước định vào 13 septembre nay hoãn đến 25 octobre 1926.

Ngày 27 octobre 1926 hồi 15 giờ, — Tại nhà Thương-chính Hanoi và Saigon gọi linh-trưng các sở và gấy in cho các sở Thương-chính trong năm 1927. Tiền linh trưng phải khai bằng bạc và bằng xu.

Điều lệ để tại tòa ba nhà Thương-chính Hanoi và phòng kế-toán nhà Thương-chính Saigon.

Ngày 28 octobre 1926 hồi 9 giờ. — Tại đạo Bắc-ninh phía Bắc, ở nhà ga Hà-nội gọi linh trưng cho các đạo bắc-ninh phía Bắc ở Hà-nội và Trung-kỳ trung-ương ở Tourane.

Lô thứ nhất. — Bảy vạn bốn nghìn kilos (74.000 k.) dầu để làm trục bánh xe.

Lô thứ hai. — Sáu vạn năm nghìn kilos (66.000 k.) dầu để làm các loại máy.

Các giấy má về việc linh trưng này để tại phòng giấy ông kỹ-sư chánh đạo bắc-kỳ phía Bắc (Bureau de l'ingénieur Chef de l'Arrondissement des chemins de fer du Nord gare Hanoi) và phòng giấy ông chánh ở Hàng-hải (Service Maritime du Tonkin) tại Haiphong.

Ngày 3, 6 và 9 novembre 1926. — Hồi 8 giờ sáng tại sở Kiểm-lâm Hanoi bán đấu giá mấy khu rừng của sở Công-sản.

Rừng tỉnh Phú-thọ và Tuyên-quang thì bán vào ngày 3 novembre.

Rừng tỉnh Bắc-ninh và Quảng-yên (trừ đảo La Table không kể) thì bán vào ngày 6 novembre.

Và rừng đảo La Table thì bán vào ngày 9 novembre.

Mỗi đơn xin đấu giá chỉ được mua một khu mà thôi.

Ai muốn biết thêm điều gì nữa thì cứ hỏi tại sở Kiểm-lâm Hanoi, các tòa sứ tỉnh Phú-thọ, Tuyên-quang, Bắc-ninh và Quảng-yên cùng các sở Kiểm-lâm Phủ-doãn, Phủ-yên-bình Phan-lương, Tuyên-quang, Việt-trì, Ái-tử, Tiên-yên, Quảng-yên, Phủ-lạng-thương, Hongay, Tân-lập và đảo La Table.

Những hồi từ đầu, đã in thành bốn quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Quyển I » 223 trang, bán. 0 $ 50
— II 209 — . 0 45
— III và IV 259 — . 0 55
— V và VI 193 — . 0 45
— VII và VIII 3.. — . 0 65

Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển. . . . . 0 $ 20

Cả năm quyển gửi làm một gói . . . . . 0 $ 90

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Parternité et éducation

C'est dans la paternité seule, mais dans la paternité complète, consciente, c'est-à-dire dans l'éducation de l'enfant, que l'homme en vient « à sentir tout son cœur » Oh! le bruit des petits pieds de l'enfant! ce bruit léger et doux des générations qui arrivent, indécis, incertain comme l'avenir, L'avenir, c'est nous qui le déciderons peut-être, par la manière dont nous aurions élevé les générations nouvelles. Flaubert a dit que la vie doit être une éducation incessante, qu'il faut tout apprendre, « depuis parler jusqu'à mourir ». Livrée au hasard, cette longue éducation dévie à chaque instant Les parents mêmes n'ont point, le plus souvent, une idée exacte du but de l'éducation, surtout quand les enfants sont encore très jeunes. Quel est l'idéal morale proposé à la plupart des enfants dans la famille? Ne pas être trop bruyant, ne pas se mettre les doigts dans le nez ni dans la bouche, ne pas se servir à table avec les mains, ne pas mettre, quand il pleut, les pieds dans l'eau, etc. Etre raisonnable! Pour bien des parents l'enfant raisonnable est une petite marionnette qui ne doit bouger que si l'on en tire les fils; il doit avoir des mains pour ne toucher à rien, des yeux pour ne pas pétiller de désir à tout ce qu'il voit, des petits pieds pour ne point trotter bruyamment sur le plancher, une langue pour se taire.

Beaucoup de gens élèvent leurs enfants non pour les enfants mêmes, mais pour eux. J'ai connu des parents qui ne voulaient pas marier leur fille, afin de ne pas se séparer d'elle; d'autres qui ne voulaient pas que leur fils prît tel ou tel métier (par exemple celui de vétérinaire) parce que ce métier leur déplaisait, etc. Les mêmes règles dominent toute leur conduite envers leurs enfants. C'est l'éducation égoïste Il est une autre sorte d'éducation qui prend pour but non plus le plaisir du père, mais le plaisir du fils appréciépar le père. Ainsi un paysan, qui a passé toute sa vie au soleil considérera comme un devoir d'épargner à son fils le travail de la terre; il l'élèvera pour en faire un petit bureaucrate, un pauvre fonctionnaire, étouffant dans son bureau, qui s'en va mourir phtisique dans quelque ville. La vraie éducation est désintéressée: elle élève l'enfant pour lui-même, elle l'élève aussi et surtout pour la patrie, pour l'humanité entière.

Guyau.

Đạo làm cha và phép dạy con.

Làm con người ta, chỉ có trong đạo làm cha, nhưng phải là đạo làm cha trọn vẹn chân-đáo, nghĩa là trong việc dạy con, thì mới biết rõ lòng mình. Ôi! cái tiếng các bàn chân nhỏ tí của đứa bé con! cái tiếng nhẹ nhàng êm ái của biết bao đời đương tiến lên mà dật dè bấp bênh tựa cuộc tương-lai vậy. Cuộc tương-lai, hay hay dở có lẽ tự ta định lấy, tùy theo cách ta dạy dỗ bọn hậu tiến thế nào.

Ông Flaubert đã nói rằng đời người phải là một cuộc giáo dục không lúc nào dừng, cái gì cũng phải học, « từ sự nói đến sự chết ». Nếu cứ bỏ mặc đấy thì việc giáo dục lâu dài ấy cứ sai đường lạc lối luôn. Chính cha mẹ nhiều khi cũng không rõ mục-đích sự giáo dục thế nào, nhất là khi các đứa bé con hãy còn nhỏ Phần nhiều trẻ con ở trong nhà bắt nó ăn ở thế nào là tuyệt-đích? Không làm rầm, không đút ngón tay vào mũi vào mồm, không ăn bốc, giời mưa dầm chân xuống nước, v. v. Thế nào là ngoan. Phần nhiều cha mẹ hễ đứa bé nào như thằng hình nhân cứ kéo giây mới động đậy thì cho là ngoan; nó có tay chỉ để không mó vào gì sất có mắt để trông thấy gì không được muốn, có chân để không được nhảy rầm trên sàn nhà, có lưỡi để im.

Nhiều người nuôi dạy con không phải vì con mà là vì mình. Tôi được biết nhiều cha mẹ không muốn gả con gái để khỏi phải xa cách con mình; lại nhiều người không muốn cho con làm nghề nọ nghề kia (ví dụ nghề thú y) vì nghề ấy mình không thích, v. v. Hết thảy cách những người ấy đối đãi với con cái là theo phương-châm ấy cả. Đó là lối giáo-dục vị kỷ. Lại còn một lối giáo-dục nữa, không lấy sở-thích của người cha mình làm mục-đích thì lại lấy cái sở-thích của người con mà cha cho là phải làm mục-đích. Như một người nhà quê suốt đời phải giãi nắng thì cho bổn-phận mình là phải làm sao cho con mình khỏi phải làm ruộng nữa, gây dựng cho con nên một người làm việc ở các sở, nên một hàng quan-lại khốn nạn ngạt hơi ở trong phòng giấy, rồi mắc bệnh lao đến chết ở một tỉnh nào đấy. Phép chân giáo-dục là phải không vị-lợi chút nào: dạy đứa bé là vì đứa bé mà cũng nhất là vì tổ-quốc, vì cả nhân loại.

Hải-lạng dịch.

MỚI TÁI BẢN

QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ

LỚP ĐỒNG-ẤU

Giá bán 0$10

Bán buôn và bán lẻ xin viết thơ cho

M. BÙI-XUÂN-THÀNH

Quản-lý nhà in Trung-Bắc tân-văn, 61-63, Phố hàng Bông, — Hanoi

---

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI:

QUYỂN THỨ NHẤT, QUYỂN THỨ NHÌ, QUYỂN THỨ BA VÀ THỨ TƯ, QUYỂN THỨ NĂM VÀ THỨ SÁU, QUYỂN THỨ BẢY VÀ THỨ TÁM

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »

(LES MISÉRABLES)

Soạn giả: Victor Hugo

Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN: Quyển thứ 1, mỗi quyển	. . . . .	0$50
— 2, —	. . . . .	0 45
— 3-4, —	. . . . .	0 . 85
— 5-6, —	. . . . .	0 . 45
— 7-8, —	. . . . .	0 . 65
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển	. . . .	0 20
— cả 5 quyển gói làm một.		0 . 50

Quyển thứ ba và thứ tư đóng nhập một.
— năm — sáu —
— bảy — tám —

Nửa năm ở Vân-nam

(Tiếp theo)

IX

Hôm tiệc tòng phủ Lãnh-sự. Chơi Tả-quán-lầu. Sau khi tôi tới Vân-nam được gần hai tháng thì quan lãnh Bodard về Pháp nghỉ và M. Lépissier đại-nhân, ngài xưa cũng đã có nhậm ở Vân-nam và có lòng mến người Việt-nam lắm

Hôm 11 Février 1925 tức là 29 Tết, ngài có thết tiệc tại quý-phủ và mời tất cả những người tòng-sự các công-sở và thương-gia ai có vợ thì mời cả hai vợ chồng đúng 8 giờ tối hôm ấy vào ăn tiệc và cũng có mời cả mấy quan đại-hiến Pháp và mấy quý phu-nhân nữa, tất cả Pháp-Việt hơn 30 vị, thực là một bữa Pháp-Việt đề huề, quý-hóa thay!

Tối các ông các bà náo nức, quần áo tấp phải giở ra sớm mất một ngày; có ông chiều bà đâm kỳ cục là khăn sa-tanh cả một buổi chiều. Tôi nhân rảnh và cũng có cỗ ăn mời, nên tò mò đi từ 4 giờ chiều và đi chơi một thể, mình tuy đội lốt Âu-phục song cũng không ngờ, nên chẳng sắm cho đủ, cứ quen đôi giầy mọi khi đi thì khi đến cửa nhà thương ông y sĩ K nói ấy chết sao lại đi giầy vàng kia, tôi cũng quên bẵng chẳng biết là hôm nay đi đâu nên cũng chẳng lưu ý đến giầy và áo. Về nhà thay giầy đen và áo đen thì xa quá sợ không kịp; áo đi mượn thì chắc không vừa, đành phải về mượn đôi giầy đen của ông phán P. đi cho xong, thì lại phải đôi giầy to mình thò chân vào như đi hia vậy, nhưng để đấy đến lúc vào ăn sẽ đi. Bụng bảo dạ chắc hôm nay tuy là một bữa ăn xong cũng có vẻ trọng thể đấy, thế nào chẳng được nghe những ngôn luận cao thượng của các ông Việt-nam mình đem ra tỏ bày với các quan quý-quốc, tưởng thế nào chẳng có một vài bài diễn văn hay!

Tám giờ kém mười, vợ nào chồng ấy, ngựa xe như nước, áo quần như nêm đã tề-tựu ở cửa tòa Lãnh sự rồi.

Đúng 8 giờ thì quan Lãnh ăn cần tiếp tất cả ở trong nhà khách các quý quan thì có quan bác sĩ Mouillac, quan thiếu-tá Darras và phu-nhân, phó lãnh sự, ông Phạm-nhựt-Tân (Pháp tịch) và lệnh muội là Cô Ba, Lépissier phu-nhân và lệnh-muội phu-nhân là cô X và các bà các ông người Việt-nam có giấy mời là các ông Phác, Quý, Khang, Phụng, Hồng, Cần, Thực cùng ký-giả và mấy ông nữa Khi ở nhà khách các bà đầm Pháp cũng có hỏi chuyện rất vui vẻ với các bà đầm Việt-Nam; các bà đầm Việt-Nam đã không biết nói chuyện tiếng Pháp, song cứ vẫn từng búng ngậm trầu, các bà đầm Pháp cũng ngụ ý biết là miếng trầu các bà đang nhai kỹ đến quan Lãnh mời uống rượu mùi, lắm bà phải nhả miếng trầu ra mà ăn có ý tiếc. Cũng có bà biết trước, bỏ túi mang theo cái ống phóng con. Một lúc vào cả phòng ăn.

Trong khi ăn, đàn địch thật là vui vẻ, rõ ở hẳn ra cái nghĩa Pháp-Việt nhất gia, song tiếc thay có một ông tiếp chuyện liên thanh với quan lãnh, chỉ là nói chuyện hão huyền cái hoa kia thơm, cái cỏ nọ lạ, và lại hót láo là người này cờ bạc sành, người kia bài cao giỏi, chứ ngoại giả không được câu nào là tỏ lòng ân nghĩa của dân Việt nam đối với Pháp-quốc, chỉ như tôi đã bụng bảo dạ trước. Mình cứ tưởng thế nào ông này béo mép như vậy, thì lúc đứng dậy chẳng có diễn-văn, thế mà rút cục không có chi cả!

Khi ăn xong, lại sang nhà khách uống nước rồi quan lãnh lấy ra mấy cỗ tổ tôm, tam cúc cùng bài tàu ngài trữ sẵn từ trước cho mà chơi với nhau một lúc cho vui.

Các bà đầm Việt-nam thì gây được một đám chắn, các bà đầm Pháp cũng len vào xem mãi đến khi thôi Ông nào sở-trường bài tàu thì đánh bài còn thì quây vào một đám bất. Quan lãnh và các quý quan cũng ghé xem không chán; mãi đến quá nửa đêm thì có mấy bà nhà ở ngoài thành, đứng lên nhắn nhe đục đức ông chồng xin kiếu về, nhưng mấy bà ở gần cũng còn có ý muốn ở lại một lúc, rút cục đến một giờ đêm mới tan thì quan lãnh ân cần bắt tay chào từng người một mà trong bấy nhiêu người hôm ấy không có ai là chịu đứng thay mặt tất cả mà cám ơn quan Lãnh hay là nói một đôi lời để tỏ tấm lòng ân nghĩa của dân Việt-Nam đối với thượng-quốc và nhất là cám ơn cái thịnh tình mỹ-ý quan Lãnh đặt bữa tiệc hôm nay. Có mấy ông nhiều tuổi hơn cả, và lại có danh vọng hơn cả, mà không biết nói được một câu nào thì những người khác danh vọng kém ai là người dám nói. Ngay hôm trước, ông giáo L. đâu cũng đã có thảo sẵn một bài rồi, song không hay vì ý kiến chi khác mà không đem ra đọc. Chắc là ông L có ý để nhường cho các tiền bối có danh-vọng hơn.

Đêm nay tôi lại về ngủ đậu với ông phán L và ông lại cắm nến mình chỉ nằm nghĩ về câu chuyện bữa tiệc hôm nay, vơ vẩn mãi đến sáng không ngủ.

* *

Sáng hôm sau vừa là 30 tết, cũng nghỉ làm việc, nên tôi về tìm một chú xẩm quen biết nhiều chữ ra cửa Tây thuê thuyền đi chơi Tả-quán-lầu (Đại-quán-lâu) là một nơi có tiếng đồn là non thủy hữu tình, trước vẫn để dành đến Nguyên-đán đi chơi song nay rồi thì đi, vì ngày mai là ngày còn phải đi bái-niên chúng bạn.

Tự Vân-nam đi đến Tả-quán-lầu vừa có đường bộ vừa có đường thủy; đường bộ thì đi xe cũng tiện và đường thủy thì đi thuyền, song lâu hơn. Hôm nay hết năm nên không thấy cái xe nào ở cửa Tây cả, phải thuê thuyền đi. Đi con thuyền theo dòng sông Côn-minh cho ra đến Côn-minh-hồ, còn ở sông thì không thấy chi là phong cảnh đẹp, song khi giời mát mẻ và thấy cảnh lạ thì vui mắt mà thôi. Đi ngót hai giờ đồng hồ mới đến nơi, muốn tìm một tửu điếm vào ngồi nghỉ thì các hàng đều nghỉ tết cả, ra về hồ đứng trông thì phong cảnh đẹp thật! Tả-quán-lầu tức là tất cả mấy tòa nhà này, ở lối vào có cái biển đá ba chữ to Đại-quan-lâu chung quanh thì là vườn hoa, vì nay khu này để lính ở, nên coi nhà cửa và vườn hoa nhem nhuốc lắm, nhưng cái địa thế coi vẫn đẹp vô song. Người ta nói đây chính ngày xưa là Ngũ-minh-lâu trong chuyện Tái-sinh duyên mà Ánh Tuyết đâm đầu xuống sông Côn-minh tức là ở đây, thế mà ý mần đi lại mấy lần chẳng thấy tăm tích chi cả, và chỉ thấy có một cái bia đằng sau, biết được rằng mấy tòa nhà này làm vào khoảng năm Khang-hi 21 (1682) thế mà thôi. Song cứ xét các tên trong chuyện thì tất cả nước Tàu chỉ có một con sông tôi vừa đi gọi là sông Côn minh mà hồ này là Côn-minh-hồ thì có lẽ chuyện Tái-sinh-duyên xuất xứ ở đây thật, và chắc vì lâu ngày quá mà không còn dấu tích chi lại mà thôi.

Tôi ở chơi đây mãi không chán, quá trưa về chiều mới xuống thuyền về thì vừa hai giờ mới về đến nhà, ba giờ chiều ăn cơm sáng.

(Còn nữa) N. T.

VĂN UYỂN

Vịnh nhà hội Hợp thiện

Con cháu họ Hồng-bàng,
Anh em trong xã-hội.
Khôn thiêng hồn quốc-dân,
Tốt đẹp cảnh Hà-nội.
Hội này ta vớ ta.
Nhà này mới làm mới.
Cứu vớt kẻ có hàn,
Đỡ đần khi bối rối.
Có đất yên hình hài,
Có chùa tiện lễ bái.
Lăn có đắp con rồng,
Mồ không khóc đống mối.
Mục-đích quý hội này,
Đồng bào đều yêu đoái,
Đồng-tâm quý hội này.
Già trẻ đều mạnh giỏi,
Chủ-trương nay có nơi,
Chúc mừng hội muôn tuổi.

Nguyễn-văn-Tỉnh

Cảnh chiều hôm

I

Chiều hôm phong cảnh đẹp vô cùng,
Cảnh đẹp xui người đứng ngẩn trông.
Sóng gợn phập phồng tăm cá lội,
Gió đưa lầy bầy lá cây rung.
Trên trời mây phủ màu xanh ngắt,
Trong xóm đèn soi sắc đỏ hồng,
Phảng-phất chuông chùa xa thoảng đến,
Bóng trăng đâu đã hé vừng đông.

II

Bóng trăng đâu đã hé vừng đông,
Trong điếm thu canh tiếng trống tùng.
Qua lại trên đường người bước vội,
Thẩn thơ trước cửa khách chơi dong
Kẻ cày người cuốc xôn-xao gọi,
Con trẻ ông già ngấp nghé mong.
Thấm thoắt thời giờ mau chóng nhỉ,
Khiến người đối cảnh ngẩn ngơ lòng.

Không chơi

Xưa nay cái tính vẫn không chơi,
Cái tính ta đây dễ khác người!,
Cờ bạc loằng ngoằng khôn rước gọi,
Rượu chè be bét khó đưa mời,
Chơi bời ca xướng không ưa thích,
Đèn sách văn chương chẳng nỡ nguôi,
Nợ nước ơn nhà mong giả được,
Tấm lòng sắt đá biết bao dời!

Trần-viết-Bảo.

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp các bạn đọc báo, cần mua-bán đổi-chác thứ gì, thật rất dễ tìm mà giá đăng vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 10 một dòng, các ngài chỉ mất độ 2, 3 hào cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua-bán thứ gì, cứ xem ở lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0 p. 10 một dòng, là tính cho các ngài không mua báo đồng-niên, còn ngài nào mua báo đồng-niên, khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi cho bản-quán cái giấy cuốn-báo, bản-quán xin tính rút xuống 0 p. 08 một dòng.

B. Q.

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ, Hỏi tại M. Ng.-văn-Toản, 61, phố hàng Bông, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Bán một cái nhà tây ở Haiphong, Boulevard Henri Rivière, số 32, giá 4.500$00. Hỏi tại số 7, Julien Blanc, Hanoi. 5.804

Xe ô-tô
(Automobiles)

Muốn bán một cái xe ô-tô « Renault » 6/7 mã-lực, 4 chỗ ngồi, rất nhiều các đồ phụ-tùng, còn tốt lắm.

Hỏi tại: Trường trẻ con tây lai vô thừa nhận, phố Delorme. 5.892

Vì đi xa muốn bán ngay xe ô-tô Renault, 5 chỗ ngồi, 11 mã-lực, chạy tốt, giá rẻ. Hỏi tại: M. Legris, 152, Avenue O'd'Endhal, Haiphong. 5.895

MỘT DỊP TOT

Vì thừa nên muốn bán bớt một cái ô-tô hiệu Peugeot 10 mã lực, 5 chỗ ngồi, có đủ các đồ phụ. Ai muốn mua đến hỏi tại nhà báo. 5.899

Xe-nhà
(Pousse-pousse)

Bán một cái xe-nhà cao-xu mới đi được vài tháng. Hỏi tại 19, phố Blockhaus Nord (phố Thuốc-lá). 5916

Súng và chó săn
(Chasse)

Muốn mua một khẩu súng săn « Verney Carron » calibre 20. Hỏi tại nhà-báo. 5.766

Sách vở
(Livres)

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUVEAU LAROUSSE Illustré. Đóng 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiên-Tsin, Hanoi. 5.767

Muốn mua một « collection Đăng-cổ tùng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.809

Muốn mua:
(On achète:)

Muốn mua tủ gương đựng quần-áo, tủ kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại nhà-báo. 5.891

Muốn tậu một cái nhà nhỏ ở phố buôn bán An-nam. Nhất là được nhà nát cũ để phá đi, làm lại. Hỏi tại nhà báo. 5917

Trường học
([illegible])

Trung-bắc Học-hiệu có đủ các lớp dạy như trường Nhà-nước. Đơn xin học gửi đến ông hiệu-trưởng ở 22, phố Nhà-thờ (Rue Lamblot). 5.756

Lớp dạy Latin và Anglais

Bắt đầu từ 1er octobre tại Trung-Bắc Học-hiệu, 22 phố Lamblot, sẽ mở một lớp tối nữa chuyên dạy Anglais và Latin.

Trong một tuần lễ, mỗi thứ chữ ấy dạy ba buổi tối.

Học-phí mỗi tháng định như sau này:

Học một thứ chữ: 4 đồng

Học cả hai thứ chữ: 6 đồng

Ai muốn biết thêm điều gì, cứ đến hỏi tại Trung-Bắc Học-hiệu.

Leçons de Français, jusques et y compris la Rhétorique.

Leçons de Latin, Cours Préparatoire et 1re Année par Professeur Français qui se rend à Domicile. Ecrire: L. P. 126, Rue Duvillier. Prière donner adresse exacte. 5.795

Lặt vặt
(Divers)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán. 5.808

VỘI THÌ BÁN RẺ

1 tacheomètre Sanguet mới.

1 niveau bulle indépendante prismes mires, rapporteurs, talles, vân vân.

Viết cho M. Briet, Quảng-yên. 5.950

Sở Đạc-điền tư của M. Phan-văn-Đường trước ở Phố hàng Bông số 149, nay dọn lại *số 1 phố Tân-hưng*, gần Ga hàng Cỏ, 5.915

Lạc em

Tên tôi là Nguyễn-văn-Thụ, xin có lời về nhờ quý-báo làm ơn đăng giúp cho tôi một việc như sau này xin đa tạ vô cùng:

Nguyên tôi đi làm xa ở nhà có đứa em giai tôi tên là Nguyễn-văn-Hảo 17 tuổi, thầy mẹ tôi có cho em tôi về Hanoi học chẳng may giai mà nghe anh em vui chơi quá chót nhỡ tiêu mất tiền rồi lại bị người nhà sỉ-nhục nên sợ mà đi đã ngót hai tháng rồi, thầy mẹ tôi tìm đâu cũng không thấy, mà tôi ở xa không biết làm sao được, lòng thời bối rối nghĩ mà buồn, vậy xin có mấy nhời đăng lên báo-chương để nhờ các quý ông quý bà biết mà mách bảo cho thầy mẹ tôi là M. Đội-Toa ở phố Vĩnh-thành số nhà 36 tỉnh Vĩnh-yên, dù có tốn tiền phí tồn sau tôi xin hoàn lại và xin có lời đa tạ về sau, nếu không, nhờ các quý ông quý bà cứ bảo em tôi viết thơ cho tôi cũng được.

Nguyễn-văn-Thụ
Secrétaire des Travaux publics
(Annam) Lao-bảo.
5.914

Ai biết bảo giùm. — Bản-quán tiếp được bức thư sau này, xin cứ nguyên-văn đăng báo:

Tên tôi là Nguyễn-văn-Bân ở làng Dy phố, tổng Mọc-hoàn, huyện Duy-tiên, tỉnh Hà-nam, nhờ quí báo làm ơn đăng lên báo-chương hộ một việc như sau này:

Nguyên mẹ tôi tên là Hoàng-thị-Thư 70 tuổi lên chơi với người cháu ruột gọi bằng cô ở ngõ Bích xã Âm-hạ, tổng Âm-thượng, huyện Hạ-hòa, tỉnh Phú-thọ, khi về có mua được 10.000 nứa và 2.000 lá gồi, lúc xuôi về thì tên Bích là cháu có cho con tên là Hoàng-văn-Khâm đưa về đến Việt-trì hôm 29 septembre 1926 hồi 8 giờ lên làm thuế thì có buộc vào cạnh một cái bè khác, bè ấy có nứa lá và nâu, mà bè ấy thì có 6 người, hồi 3 giờ chiều tên Khâm lấy được giấy thuế ra bè tìm thì không thấy nữa, rồi tên ấy cứ theo tìm ở ống bờ sông Nhị-hà về tới địa-hạt tôi gần tỉnh Hưng-yên và bảo cho tôi biết, mà hôm ấy là ngày mồng 2 octobre, thì tức khắc tôi cho người nhà đi tìm các ngọn sông và các bến, từ hôm ấy đến nay chưa thấy. Vậy thì ông bà nào biết ở đâu bảo giùm hộ tôi xin tạ ơn. 5.913

MỚI XUẤT BẢN:

SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ

Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ đẳng yếu-lược

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ

Giá bán: 0$50 — Tiền cước: 0$20

Bán tại bản-quán và các hàng sách

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 chân-kính
Mặt có chữ lạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11$50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Họp đại hội-đồng thường-niên

Xin mời các ông hội-viên hội Cải-lương hí-viện đúng 1 giờ chiều ngày chủ-nhật 31 octobre 1926 đến họp đại-hội-đồng thường niên tại hội quán, phố hàng Bạc số 42 thành phố Hanoi.

Các việc sẽ bàn hôm ấy định như sau này:

1° Nghe tờ trình của hội-đồng quản-trị (Rapport du conseil d'Administration);

2° Nghe tờ trình của ông kiểm-khảo (Rapport de l'expert comptable);

3° Duyệt y tờ trình của Hội-đồng quản-trị và của ông Kiểm-khảo (Approuver les rapports du conseil d'administration et de l'expert-comptable);

4° Duyệt y tờ khai lỗ lãi (bilan) và các khoản chi thu từ 1er octobre 1925 đến 30 septembre 1926.

5° Duyệt y các công việc của Hội-đồng quản-trị;

6° Bầu lại ông kiểm-khảo năm 1926-1927 và định phụ cấp;

7° Các việc vặt.

Hội-đồng-quản-trị kính mời.

Sắp sửa diễn

HÀ-ĐÔNG SỬ-TỬ HỐNG

Chèo cải lương

Thu nửa tiền

Tối thứ năm 14 Octobre

TRẬN CƯỜI

« QUẢ CHƠI NÊN NỖI »

Sự tích ông thừa Khoan vì quả chơi nên nỗi mang công mắc nợ, may nhờ lưng vợ lại được vênh vào quan Thừa. Hát hay vui trò và buồn cười từ đầu đến cuối.

Thu cả tiền

Tối thứ bảy 16 Octobre

TUẦN-TỴ ĐÀO HUẾ!

Sự tích Chu-mãi-Thần)

Kép Thành đóng vai *Tuần-tỷ*.
Đào Tứa đóng vai *Đào Huế*.

Hai vai này ra trò múa hát đánh ghen và ả nhiều điệu bộ rất tài-tình.

NHAN DIỆP BẠC CAO
Không dấu có hàng rẻ bằng

Bản tôi vừa mới nhận được ở bên Tây gửi sang 6 chồng mũ hàng sau này: *Giấy gai rập 6 khâu bọt*, cùng là các thứ *Bao gai Bạc Xanh, rọc Tím*, bao cả bao mới. Hiện tôi lại có bán các thứ: *Nước Hoa, Sáp Thơm* và *Bút Máy* hiệu « EDAC ». Nhân dịp giá tiền bạc lấy cao, cho nên tôi muốn được những thứ hàng trên này rẻ lắm. Se gia bớt giá với mấy tháng trước, thì mỗi đồng bạc ha tây, vậy bạn giá được bao nhiêu tôi xin biếu cho quí-khách hết cả. Quí-khách chiếu-cố đến mua hàng ở bản hiệu sẽ biết cho là sự thực, nhưng ai mua ngay, kẻo sớt dịp này chính là cái buổi nhà chứng mến hàng trên này bán chạy lắm. Kính cáo.

ĐỨC-LONG, 39, Rue des Pavillons—Hanoi
Cạnh cửa Đình Hàng Mắm, Hanoi

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: **0$80**

BÁN TẠI HIỆU Bào-chế

L. BLANC
21, phố Paul-Bert, Hanoi

Máy cái nạn xe. — Hồi 9 giờ 10 phút ngày thứ bảy 9 octobre M. Phạm-văn-Vi làm việc cho thầy-kiện Larre nhà ở phố Amiral Courbet vừa mới lên xe đi được một quãng thì gặp chiếc xe ô-tô camion T. 493 của nhà Simond và phải, thiệt hại đáng giá vài đồng bạc. Lập tức M. Vi đã đi trình sở cảm về việc đó.

6 giờ rưỡi sáng ngày 10 octobre chiếc xe tay hiệu P. V. số 2282 và chiếc xe đưa bánh mì sống đi đến phố Chavansieux ở trước cửa nhà máy đèn thì bị chiếc xe thường của trại lính 9e Colonial va đổ lăn kềnh ra đường. Chiếc xe tay gãy mất một bên tai xe, còn chiếc xe bánh gãy một bên bánh và càng xe; may không hại người.

Hồi 19 giờ cũng ngày 19 octobre, ở đường Belgique gần miếng đất của sở Immobilière có chiếc ô-tô của M. Mohammed Albert làm lục-sự nhà ở phố Đàn-ếu số 114 va phải chiếc xe tay của hiệu P. P. D. số 2445. Không hại xe và không hại người nào cả.

Lời cảm ơn. — Chúng tôi xin có lời thành tạ cao cụ, các ông, các bà đã có lòng thương, cho đồ phúng viếng và đi đưa đám thân phụ chúng tôi là:

Ông NGUYỄN-XUAN-TUAN
hưởng thọ 70 tuổi

hôm mồng 2 ta mới rồi.

Trong đ p tang gia bối rối tất nhiều điều sơ suất hoặc không kịp gửi giấy cáo phó từng xin các ngài lượng thứ.

N..uyễn-xuân-Trae
56, phố Đường-sắt, Ha'p ong.

Giúp dân b..ịt. Những số quyên mới thu được như sau này:

Sở Thú-y.....	25$00
Nhà in Viễn-đông và người làm công.....	74,80
Compagnie indochinoise de Navigation và người làm công.....	231,00
Compagnie Optorg và người làm công.....	212,25
Sở mật-thám.....	69,50
Sở Crédit foncier de l'Indochine và người làm công.	210,00
Người làm công sở dầu Á-Đ-Á	25,80
Xưởng Constructions mécaniques và người làm công.	515,13
Sở Sindex và người làm công	57,00
Nhà ngân-hàng Pháp Hoa và người làm công.....	348,00
M. Debrabant.....	10,00
Viên-chức sở cảnh sát nội-chính.....	252,20
Nhà Kalor frères.....	50,00
Rạp chép bóng Gaumont ..	1 6 45
Nhà Ledu và người làm công	21,00
Hội ái-hữu l'Indo Français	30,00
Hội Đồng-thiện.....	100,00
Trường Pháp-Việt con trai.	152,50
Trạng-sư Larre và G. uos ent	130,00
Viện chứa sở Vệ-sinh.....	75,00
Số quyên của M. Tô-v-Lượng	60,00
Mme Jounne Thị-Cả.....	40,00
Sở máy đèn Đông pháp....	100,00
Char erod Bank và người làm công.....	110,00
M. Philippot.....	5,00
Nhà Denis-frères và người làm công.....	346,80
Nhà Ballande và người làm công.....	230,00
Nhà Lucia Hai-phong và người làm công.....	285,00
Nhà bán sữa Nestlé.....	100,00
Trường kỹ-nghệ thực-hành.	105,50
Cộng	4 076$95
Những số quyên trước...	27.796,69
Tổng cộng đến ngày 6 Octobre 1926.....	31.873$61

VIỆT-TRÌ

Diễn kịch làm phúc. — Đến tối thứ bảy và tối chủ nhật 16 và 17 octobre 1926 hội Tri-tri Phú-thọ chúng tôi và các nhà tài-tử Yên-bái có các viên chức Việt-trì giúp sức, tổ chức ai buổi hát cải-lương đặc biệt để lấy tiền giúp dân bị lụt. Dễ ở nhờ « Đường-lên » của hội Đồng-Lợi để cho mượn. Tối thứ bảy 16 Octobre diễn tích « Chén thuốc độc » tối chủ nhật 17 Octobre diễn tích « Nỗi ông sãi tô ».

Ngoài hai tấn kịch trên lại có cảnh hoạt tượng: Ba người thiếu nữ hát bài « cảnh dân bị lụt » có dân tàu bọn theo: 2e cảnh hoạt tượng « Pháp-Việt đề huề » giọng hát véo von, tiếng đàn êm ái; tiếp đến các cậu học sinh hát tây. Có quan Chánh-sứ Phú-thọ lại tọa.

Chúng tôi vì tình đồng chủng, nghĩa đồng-bào mà tổ chức ra cuộc vui này. Vậy bà con ta trước là làm phúc, sau là mua vui, xin mua vé mau để giúp vào việc làm phúc:

Nhiều điều phủ lấy giá gương
Người trong một nước thì thương nhau cùng.

Hội Tri-tri lại sao.

KHẮP HOÀN-CẦU ĐỀU THÔNG DỤNG MÁY KHÂU

SINGER

Xin các ngài nên chú ý cho rằng: Bản công-ty chi-điếm ở phố hàng buồn số nhà 6- này đã giọn lại phố Phúc-kiến số nhà 42, (ở cạnh đền Hội-quán Phúc-kiến). Vậy các ngài có cần điều gì xin rời các ngài quá bộ lại chỗ ở mới để cho tiện giao-dịch.

Xảy bản công-ty đã mở trường dạy thêu bằng máy, hiện lay đã nhiều học sinh đến học, vậy chỉ còn thiếu độ mười người nữa thì sẽ đủ số 30 người, nếu ai muốn học thì nên đến ngày mà ghi tên vào sổ.

Bản công-ty có lời dặn để các ngài biết rằng: Xưa nay bản công-ty vừa bán máy góp, vừa cho thuê, nghĩa là ai mà góp được chọn hết số tiền thì máy sẽ của mình, nếu chưa góp hết thì máy vẫn là của công-ty cho thuê, nếu thiếu góp thì bản công-ty sẽ có quyền lấy máy về. Vậy có máy nào đương góp giờ giang, mà đem bán thì đừng ai nên mua; hoặc đem gán công nợ hay cầm cố thì đừng ai nên nhận. Thân hoặc có ai muốn bán hay gán nợ hoặc cầm cố mà các ngài muốn biết là cái máy ấy giá hết tiền rồi thì các ngài nên hỏi lấy cái văn-tự (hợp-đồng) có hình ảnh của người ấy có cả tem (timbre) và chữ ký thì mới thật là mấy đã góp xong rồi, nếu cái máy ấy mua tiền ngay thì sẽ có facture có tiêu biểu của bản công-ty. Muốn cho chắc thận thì nên biên lấy số máy ấy về bản công-ty mà hỏi thì mấy tránh khỏi sự lừa gạt, nếu có máy nào chưa góp hết tiền tức là máy của bản công-ty thì không ai có quyền nhận được.

Từ nay trở đi nếu các ngài có cần điều gì hỏi gửi mandat về gửi cho máy thì các ngài sẽ gửi cho Mr. Lai-huu-Di là quản-lý của bản công-ty chi-điếm tại Hanoi số nhà 42, phố Phúc-kiến,

Cie des machines à coudre « SINGER »
42, Rue Phúc-kiến, Hanoi
kính cáo

NAM-ĐỊNH

Hội chợ. — Hạn nộp đơn xin bày hàng ở hội-chợ Nam-định còn thêm được 10 ngày nữa, vậy đến 20 octobre mới hết hạn. Các nhà nộp đơn đến 25 octobre sẽ tiếp được giấy trả lời. Từ 1er novembre là bắt đầu đến sửa soạn để bày hàng ở Hội-chợ được.

SƠN-TÂY

Hạng người nào ?. — Hôm mồng hai tháng chín ta vừa rồi các người phần việc xã Sonlay có thừa lệnh quan trên tổ chức một cuộc hát quyên góp dân bị lụt. Các ông hội trưởng có đi mời và bán vé từng nhà. Nghĩ đến cái tình cảnh của đồng bào ở nơi vỡ nước thì ai mà chẳng lòng làm thỉnh được, nên kẻ ít người nhiều mua vé coi hát sực đông. Vậy mà ngờ đâu trong cái thì giờ vui vẻ ấy có một người mất thẻ, mới thấm, mất xanh, cỗ rụt đến kẻ hành kẻ tối rồi đánh tất mấy người hàng phố đang ngồi xem, một chốc lại thấy chạy ra cởi cợp tới thôi với mấy người mới bước chân vào rạp. Lạ thật! không biết là hạng người nào mà lại hành hung thế nữa!?

V. lai cảo.

PẮC-NINH

Lời cảm tạ. — Chúng tôi và bà chúng tôi có lời trân-trọng cảm tạ các quan, các ông, các bà ở xa gần đã có lòng yêu mến đến bà chúng tôi, và chúng tôi, mà gửi câu đối mừng hoặc đến dự tiệc mừng thọ bà thân sinh ra chúng tôi là Mme. Nguyễn-thị Huân 71 tuổi đẻ ngày thất tuần, làm lễ cáo từ đường và bài yết định chưa đặng lễ thọ vào ngày mồng một tháng chín năm Bính dần tức là ngày 7 octobre 1926, trong khi tiệc mừng lâu lâu chắc có nhiều điều sơ xuất, xin các quan, các cụ, các ông, các bà và thân thuộc cho, chúng tôi lấy làm cảm tạ hội lắm.

Nay bái tạ,

Con gái: Phạm-v Uẩn dit Văn-xuân đường, nguyên Bắc-kỳ tư-vấn nghị-viên
» Phạm-xuân-Gioãn dit Tư-Gioãn, Miêm thắng phó-trưởng
» Phạm-xuân-Cẩn dit Năm-Cẩn, buôn bán hàng thêu và dentelles

Cháu nhờ: Phạm-mạnh-Hương, Bắc-ninh Pháp-Việt trường giáo học và các con gái, dâu, rể, cháu nội ngoại cùng bái tạ.

KIẾN-AN

Việc đám tàu Đồng-lợi. — Hiện đã vớt được 314 xác, và xác người đem lại cũng đã vớt được rồi. Cái tàu ấy đắm là vì đi lâu ngày, mà ở giữa tàu vừa ra làm đôi. Trước khi tàu đắm có một ông sự già hơn 60 tuổi, đã gọi các con cháu 7 người đứng lại một chỗ để có chết thì cùng chết, sau ông ấy phải bảo người đàn bà làm ngoài bàn tàu chờ thuyền ra mạn xỉ mới lên được. Lúc ấy tàu vẫn cứ đi, nước vào càng nhiều, người trong tàu kêu khóc nhốn nháo. Khi đi qua chỗ mỏ đồng mia tây là chỗ sóng lớp nên ông già và bà con thân khách lên thì không đến nỗi đắm, làm cho mấy trăm mạng người không chốn hóa ra người cứu nguyện. Sự bất hạnh thì cũng thường có, nhưng chuyến tàu này là ai cũng biết trước thế nào cũng đắm, thế mà nó không liệu trước cho khỏi sự thiệt hại người ta, thực là thảm quá! Số người chết bị trôi mất tới nhiều là vì lúc đắm đã 12 giờ đêm rồi, thì có gió và sóng to nên bị đạt trôi ra bể. Các xác 314 cái xác vớt lên được ấy thân nhân đến nhận cũng 1 quả, chỉ độ 30 cái mà thôi, đó là vì anh em tàu ấy phần nhiều là người ở các miền Thái-bình, Nam-định cả, nay lại đem hết cả gia-quyến đi rồi chết cả, nên không có người nhận. Thảm thay!

H.

VIỆC TRONG-KỲ

HUẾ

Mưa dầm gió bấc. — Nay đã đến tiết mưa dầm gió bấc rồi, tiết mưa dầm gió bấc ấy là một tiết rất thiệt hại cho con nhà nghèo, đã mùa màng không thiệt hại, song kẻ nghèo đói vẫn có hoại, đi đâu cũng thấy người khất cái, thật là một xứ lắm người bần cùng, nước là qua tiết mùa lạnh tại thấy nhiều lắm. Các quan địa phương thường nên lưu tâm làm thế nào cho dân có nghề nghiệp làm ăn thì chẳng hơn là trông thấy nơm nớp vậy ru.

Tin sau cùng

Cái nạn thổ phỉ ở Cao-lỵ

17 đứa thổ phỉ hãi 40 đứa trẻ ở một trường học Cao-lỵ về miền thượng lưu sông Yalou.

Việc chiến-tranh ở Trung hoa

Quân Quảng-châu đã đánh được thành Vũ-xương. Tình thế ở chung-quanh Cửu-giang chưa chắc ra làm sao.

Một cái nạn tàu bay ở nước Nga

Khi hai anh em phi-hành-gia Arrachart khởi-hành ở Moscou để trở về Paris, thì tàu bay rơi xuống bị gãy. Hai phi-hành gia bị thương.

Hai nghị-viện nước Pháp

Đến ngày 4 novembre, hai nghị-viện nước Pháp sẽ họp.

(Indopacifi)

Hiệu TRỊNH-XUÂN-NGHĨA 7 R. du Chanvre Hanoi -- Tél. 250

Bán buôn: MÁY ĐÁNH LỬA (briquet), đá vào máy đánh lửa (pierre pour briquet) GIẤY « FRESCO HỒNG-KONG đề may áo mi-saison màu gris clair, résida và gris foncé — Xin viết thư lấy giá và mẫu.

NHÀ BÀO-CHUỒNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol chất: Salol và chất: Urojormine

3001 Giá 1$30 một hộp

VỆ-SINH-BÁO

Direction: 59 Rue Paul-Bert — Hanoi — Téléphone N° 96

Tòa báo VỆ-SINH đến nay đã nhận được *neó! mọi vạn bức thư xin gửi cho báo biếu không*. Vậy chi nay mai là *nốt số báo biếu không* và Báo-quán không nhận giấy xin nữa. Vậy ngài nào còn chưa gửi tên đến thì nên kịp gửi, kẻo muộn.

Nay làm sổ mới, vậy ngài nào *xưa nay vẫn nhận được báo, cũng cứ viết thư về cho* thì mới có tên, và sau mới còn có báo biếu gửi đến.

Cho tiện việc vào sổ, xin các ngài *viết thư thật vắn-tắt*, và cốt nhất là *biên tên và chỗ ở cho rõ*.

Ở góc bức thư, xin *để to tên tỉnh* các ngài ở vào nữa, để khi đến nơi xếp ngay thư tỉnh nào vào tỉnh ấy cho tiện.

VỆ-SINH BÁO

3002

POSTES RECETTE AUXILIAIRE HANOI B.

Sở Bưu-điện phố hàng Bồ Hanoi

Hôm bổ thơ của sở giấy thép phố hàng bồ mỗi ngày 7 chuyến lấy thơ. Những thơ từ bỏ vào hộp ấy sẽ được đi rất nhanh chóng.

Ở đây có bán cả các thứ tem, giấy tín chỉ, nhận thơ recommandée, bán và phát những Mandat Tây và Mandat Đông-pháp.

Các ngài có cần nói điều gì xin cứ đến đấy lúc nào cũng có người chực tiếp.

SÂN-NHIÊN-ĐÀI

Họp hội-đồng thường niên

Đại Hội-đồng họp ngày chủ-nhật 10 Octobre 1926 chưa xong, còn mấy việc cốt-yếu định hoãn công việc Hội-đồng để đến chủ-nhật 17 Octobre 1926 này lại họp Đại-hội-đồng thường-niên Hội « SÂN-NHIÊN-ĐÀI » ở tại nhà hội số 18, Ngõ hàng Mã-mây tỉnh Hanoi.

Nếu hôm ấy ngài không đến họp Đại-hội-đồng được mà ngài muốn nhờ ông hội-viên khác đi thay, thì xin biên vào những chỗ bỏ trắng ở đằng sau giấy mời này và ký tên xuống dưới rồi giao cho người đi thay một giấy nhượng quyền và các giấy cần phải của ngài nữa.

Thay Hội-đồng quản-trị,
Chánh Hội-trưởng
BÙI-ĐỨC-KHÔI.

TƯỜNG BẮC-KỲ!!!

Tối thứ năm 14 Octobre 1926

TỪ HẢI LONG-VƯƠNG PHONG TƯỚNG TẦN-THỦY-HOÀNG

Khi Tần-Thủy-Hoàng đi chơi, gặp chư tiên-nữ, tả cảnh phong-nguyệt coi thực khéo và có hai vai khôi-hài; làm đoạn thực buồn cười.

Vai nhất lúc Thủy-Hoàng theo chư tiên-nữ thưởng thủy-phủ, có Từ-hải-long-vương cùng chư tướng mặc toàn mũ mãng Tàn mới, mà phong tướng cho Thủy-Hoàng coi rất ngoạn mục.

Tối thứ sáu 15 Octobre 1926

VƯƠNG SONG-PHÚC DU-HỒ

Vương-song-Phúc xin cùng cô đi chơi, phải đến nỗi nhịn đói, thấy người ta cho thức ăn và cái kim-xuyến, lại đem lòng tương tư.

Buồn cười nhất lúc Vương-song-Phúc ăn mặc giả gái mà đến thăm nhân-tình, lúc thấy động phải chui vào hòm mà trốn, về sau lâm chỗ rất màu và buồn cười lắm.

SUDO

Cần nhiều thợ nguội

Hỏi tại sở Phạm-văn-Phi ở Vinh nên đến ngay

Tại hiệu CHARMEUSE

Phố Luồn-tại, số 43, Hà-nội
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)

CÓ BÁN:

Các thứ mũ dân-ông, đàn-bà, trẻ-con;— tất tay, tất chân, khăn; — áo đàn-bà, con-gái;— tạp hóa; — giầy đàn-ông; — khăn bàn, khăn ăn, khăn mặt, khăn tắm, khăn giải giường; — các thứ vải; — áo *sơ-mi* đi lễ, người-lớn, trẻ-con, áo *sơ-mi cellular*, áo-ngủ; — đồ chơi, vân vân.

Vừa mới sang mũ cát-kết cho sốp-phơ, khăn quàng cổ lụa.

Hiệu « CHARMEUSE » BÁN THEO GIÁ QUAN TIỀN TẬN RẺ.

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo bình tự-nhiên in ra đây, chữ không như có mấy thứ thuốc về những bịnh lạ, làm trò-cười cho kẻ-coi và người có trí khôn lại không ai có thể tin được!

Các thứ rượu nhỏ càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ái-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho bằng tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cao bạch in bản-hiệu ở trang thứ tư kỳ báo này.

3007

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì tức khắc tuyệt nọ

RÔM-SẨY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudel thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sẩy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

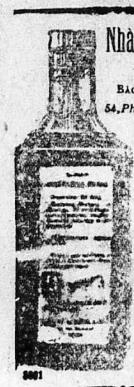
Một hộp lớn : 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI 3002



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rào phổi, làm cho hay ho nặt.

ẤY LÀ :

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BÔ

1$40

3001

Nhà Bán-đồ « TẦM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NHÀ BA CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$80

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh giịp.

Mắc bệnh giịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh giịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu đầu nai)

Thuốc này thực đáng làm nổi danh tiếng cho người bào-chế ra, vì hiện đã dùng khắp trong các nhà thương và các nhà nuôi người ốm ở bên nước Đại-pháp. Thuốc này ngày nay ai ai cũng đã biết tiếng, mà lấy làm quí-hóa, lấy làm tin dùng, vì là một thứ thuốc có giá-trị đặc-biệt. Hãy xin kể các thứ bệnh mà thuốc này có thể chữa khỏi : bệnh suy nhược của đàn ông, đàn bà ; bệnh thờ thẫn của con gái đến thì ; bệnh yếu đuối trong khi thai nghén, trong khi có sữa cho con bú ; bệnh mệt nhọc quá về sự làm ăn, bệnh ngơ ngẩn, bệnh đau lưng, đặt gân, vân vân.

Cải dùng vài lọ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) thì các bệnh kỳ thuyền khỏi.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

Nhà-xanh

Buổi văn-minh cải-lương chế tạo,
Đăng mấy lời kính-cáo đồng-bang.
Hà-nội số 6 hàng Ngang.
Chính hiệu Nam-thịnh bánh hàng rẻ thay
Trong nhà có cả thợ may.
Mới mượn người cắt ngày giấy khéo
Tùy lòng khách lấy xanh-tê, [ghé.
Theo được như ý chẳng hề có sai.
Hai xườn cho chỉ hai vai,
Đều được phẳng cả chẳng hoài hỏng chi
Cổ-dòm cổ-đọn một khi,
Văn-minh mốt mới cổ thì lại cao.
Kính trình quý-khách đồng bào
Muốn mặc đẹp đã thì vào may qua.
Lời nói chẳng dám sai ngoa.
Chắc rằng có đến may qua mới tường
Tôi trông quí chức đi đường,
Nhiều ông mặc áo vai thường vận siêu
Chẳng qua nhiều chỗ làm liều,
Vậy xin kính cáo mấy điều thực ngôn

NAM-THỊNH Tailleur

Số 6, phố hàng Ngang (Hanoi)

Thuốc hiệu

ASPIRINE



DES

USINES du RHÔNE

là thuốc để uống trị những bịnh : Nóng lạnh, sổ mũi, rệp mình các chứng rét cả.

Nhứt đầu, nhứt ốc, nhứt răng
Đau mình, đau mẩy, đau lưng
Nhứt gân cốt, trật cổ

có bán cùng trong các nhà bán thuốc

Phải đòi hỏi cho đặng hiệu **"USINES du RHÔNE"** mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm.

THƯỜNG TẠI VÌ ĐAU NHỨT TRONG MÌNH,

nhiệc gân liệc cốt, hay nhứt đầu nhứt ốc, đau thốn trong bao-tử, mà làm cho gân cốt yếu nhiệc hết hoá lạc.

Song phải biết

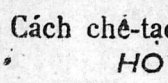
TẠI TRONG MÁU MẠCH

mà gân cốt lấy sự bổ mạnh chắc chắng. Nên muống cho gân cốt thiệt mạnh giỏi tốt thì huyết mạch phải tốt, tinh trong và mạnh khoẻ.

CỨ UỐNG THUỐC LIỄU PILULES PINK,

đặng cho máu, như có thiếu kém, thì trở nên tốt, lại trong tinh, và dưỡng bổ làm cho cả thân thể khoẻ mạnh.

Thuốc liễu ấy có bán cùng trong các nhà bán thuốc.





ĐAU BẤP BÊNH MỤN - LÁT

DẦU MANG BỊNH NẶNG CŨNG CÓ PHƯƠNG CẦU CỨU

Những bịnh ngoài da, như là : lát khô, lát trớt, lát voi, lát đồng tiền, ghẻ hôm, ghẻ phỏng, ung độc, nó xi ra, chảy nước vàng, chảy mủ, chảy máu. Những người vô phước mà làm nhằm những mấy bịnh đó, rất ngã lòng.

Dầu vậy hỡi người mang mấy bịnh khốn nạn ấy chớ ngã lòng, vì còn phương cứu chữa được.

Thuốc *DÉPURATIF RICHELET* chữa bịnh thần hiệu và một cách mau lẹ dị thường, làm cho mấy nhà danh y trong mấy đại-học-đường đều nức nở khen tặng sự hay lạ lùng của thuốc *DÉPURATIF RICHELET*, nó làm cho những kẻ mang bịnh khốn nạn ấy đặng an lành, như gặp thuốc tiên ; vì vậy nhiều người bịnh đặng lành rồi cũng như gặp được sự khoái lạc trên đời, sự vui vẻ trong thế.

Hễ máu huyết trong sạch, chuyển vận động đều, thông lưu đặng chạy đều trong ngũ tạng, thì nó làm cho thân thể con người được an nhàn.

Mấy nhà thuốc đều có bán, chỗ trữ tại nhà thuốc chánh của ông L. Selerine ở ngang nhà hát tây, Saigon.

Nếu rất cần hỏi thì gởi ngay qua hàng cái Laboratoire de L. RICHELET de Sedan, 6, Rue de Belfort, BAYONNE (Basses-Pyrénées).

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lạ thường — Không sốt
Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có ống nhỏ rọt . . . . . **0$80**

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI

3043

RƯỢU GENTIANE SUZE

CHẾ

BẰNG SÂM

Uống bổ và mát

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đông-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.

3007

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp

HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song. — 12 mã-lực. — **Về đường** lịch-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về đẳng giá rẻ và về sự tinh-vi của tác lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE :

« LE JUSTE MILIEU »

Xưởng xe ô-tô BOBILLOT

3016

VÌ MÙA MƯA

Sang Lào phải đi lối Đông-hà

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI

Đông-hà cứ thứ ba chạy lên Laobao ngủ, sáng hôm sau đi đến Savanakhet dập chuyến tàu thủy sang Vientiane.



LƯỢT VỀ

Savanakhet sáng sớm thứ hai chạy đến Schepour ngủ, chiều hôm sau tới Đông-hà.

Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giây-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bản-ty liệu xếp xe cho đủ.

Đường đi Huế và Yên-lệ đi Nghĩa-hưng ngày nào cũng có xe chạy, xin lãy vé trước một ngày.

Lối đánh giây thép : PHAMVANPHI, Vinh. Đông hà, Yên-lệ, Thakhek hay là Napé

3013

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa xưng da dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$10

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

3001

Dù các ngài đau dạ dầy đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là :

Đau tỳ vị, bệnh dầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

9, Rue Paul Bert, Hanoi

3009

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

MUA SĂN 1926 1927



MÁY THÁO KÉP và đóng kép, kiểu Anh-lê.		0$80
ĐẠN TỔNG J. R. cal. 12 et 16, la boîte de 12.		0$ [illegible]
MÁ TỪ có chất nhóm, cal. 12 et 16, mỗi bao nặng 250 grammes. . .		1$00
TÚI ĐEO bằng toile havane, rabat cuir, có túi gai.		2$75
GIẢY ĐEO ĐẠN bằng toile havane, ống bằng da.		1$25
VẢI TRẮNG mỗi hộp nặng 250 grammes.		0$40
LIỆU đong chì và đong thuốc T và M.		0$30
VỎ ĐẠN xanh bán thuốc đen, cal. 12.	Một trăm.	1$80
cal. 16.	»	1$55
VỎ ĐẠN mũi đa cam bán thuốc T, cal. 12.	Một trăm.	3$20
cal. 6.	»	8$00
VỎ ĐẠN (saumon) bán thuốc T, cal. 12.	Một trăm.	2$80
cal. 16.	»	2$70
ĐẠN GIẾM đủ các hạng	Mỗi túi 5 kil.	2$30
THUỐC ĐEN	Mỗi hộp 100 gr.	0$40
THUỐC T.	Mỗi hộp 100 gr.	1$10

Có bán đủ các thứ súng thượng hảo-hạng « DARNE » « CHARLIN » « VERNEY CARRON »

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-hăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

XIN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ÊNU KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . . Một litre :* **2$40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÈN QUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh giịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . . Một chai :* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003



3046

Imprimerie du Trung-Bắc Tân-Văn

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)